

ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC CẤP CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG CHỈ CÓ NGHĨA LÀ VIỆC ĐĂNG KÝ CHÀO BÁN CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN THEO CÁC QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT LIÊN QUAN MÀ KHÔNG HÀM Ý ĐẢM BẢO GIÁ TRỊ CỦA CỔ PHIẾU. MỌI TUYÊN BỐ TRÁI VỚI ĐIỀU NÀY LÀ BẤT HỢP PHÁP.

BẢN CÁO BẠCH
CÔNG TY CỔ PHẦN

THƯƠNG MẠI VÀ VẬN TẢI PETROLIMEX HÀ NỘI

(Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0100919284 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 05/08/1999, cấp thay đổi lần thứ 09 ngày 24/10/2016)



PETROLIMEX

CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG

(Giấy chứng nhận đăng ký chào bán số ...24/GCN-UBCK do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 20 tháng 1... năm 2020)

BẢN CÁO BẠCH VÀ CÁC THÔNG TIN BỔ SUNG SẼ ĐƯỢC CUNG CẤP TẠI:

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ VẬN TẢI PETROLIMEX HÀ NỘI

Địa chỉ: Số 49 Phố Đức Giang, Quận Long Biên, Hà Nội

Điện thoại: (84-24) 3877 3539 Fax: (84-24) 3877 0322

Website: <https://www.petajicohanoi.com.vn>

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VNDIRECT

Địa chỉ: Số 1 Nguyễn Thượng Hiền, Phường Nguyễn Du, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại: (84-24) 3941 0510 Fax: (84-24) 3941 0500

Website: <https://www.vndirect.com.vn>

Phụ trách công bố thông tin:

Họ tên: Ông Bùi Thế Bảo

Chức vụ: Phó trưởng phòng Thương mại

Điện thoại: (84-24) 3655 9040

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ VẬN TẢI PETROLIMEX HÀ NỘI

(Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0100919284 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 05/08/1999, cấp thay đổi lần thứ 09 ngày 24/10/2016)

CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG

Tên cổ phiếu	: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Thương mại và Vận tải Petrolimex Hà Nội
Loại cổ phiếu	: Cổ phiếu phổ thông
Mã cổ phiếu	: PJC
Mệnh giá	: 10.000 (Mười nghìn) đồng/cổ phiếu
Tổng số lượng chào bán	: 1.465.389 (Một triệu bốn trăm sáu mươi lăm nghìn ba trăm tám mươi chín) cổ phiếu.
Tổng giá trị chào bán theo mệnh giá	: 14.653.890.000 (Mười bốn tỷ sáu trăm năm mươi ba triệu tám trăm chín mươi nghìn) đồng.

TỔ CHỨC KIỂM TOÁN BCTC 2017, 2018:

Công ty TNHH KIỂM TOÁN CPA VIỆT NAM

Trụ sở chính tại Hà Nội: Tầng 8, Cao ốc Văn phòng VG Building, số 235 Nguyễn Trãi, Quận Thanh Xuân, TP Hà Nội

Điện thoại : (84-24) 3783 2121 Fax: (84-24) 3783 2122

Website : www.cpavietnam.vn

TỔ CHỨC TƯ VẤN:

Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT

Trụ sở chính : Số 1, Nguyễn Thượng Hiền, Phường Nguyễn Du, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại : (84-24) 3972 4568 Fax : (84-24) 3972 4600

Website : www.vndirect.com.vn

NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH

I. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO

1. Rủi ro về kinh tế

Yếu tố vĩ mô của nền kinh tế đóng vai trò quan trọng trong quá trình tăng trưởng của doanh nghiệp. Hiệu quả hoạt động và triển vọng kinh doanh đặt ra yêu cầu doanh nghiệp phải thích nghi kịp thời với sự biến động của các yếu tố từ môi trường kinh doanh. Rủi ro về kinh tế được xác định là loại rủi ro hệ thống tạo ra từ yếu tố vĩ mô, trong đó các yếu tố cơ bản tác động đến hoạt động kinh doanh là (i) tốc độ tăng trưởng kinh tế; (ii) tỷ lệ lạm phát và (iii) lãi suất. Phân tích môi trường vĩ mô nền kinh tế nhằm dự phòng mức độ tác động của yếu tố rủi ro đến chiến lược tăng trưởng và đảm bảo sự vận hành mô hình kinh doanh.

1.1. Triển vọng tăng trưởng kinh tế thế giới

Trong nhận định đưa ra ngày 8/1/2019, Ngân hàng Thế giới dự báo tăng trưởng kinh tế thế giới năm 2019 giảm nhẹ xuống mức 2,9% sau khi đã điều chỉnh giảm tăng trưởng năm 2018 xuống 3% trong bối cảnh nhiều rủi ro ảnh hưởng tới viễn cảnh kinh tế¹. Thương mại quốc tế và các hoạt động sản xuất đang sụt giảm, trong khi căng thẳng thương mại ngày càng leo thang, đồng thời một số nền kinh tế mới nổi đang chịu sức ép lớn từ thị trường tài chính. Tăng trưởng của các nền kinh tế phát triển được dự báo giảm xuống mức 2% trong năm nay, là nhận định của Báo cáo Triển vọng Kinh tế Toàn cầu ấn bản tháng 1 năm 2019. Trong khi đó, thị trường xuất khẩu giảm dần, chi phí vốn vay tăng lên và chính sách thiếu ổn định sẽ là gánh nặng đối với viễn cảnh của các quốc gia đang phát triển và các quốc gia mới nổi. Tăng trưởng cho nhóm này được kỳ vọng giữ vững mức 4,2% trong năm nay, thấp hơn so với dự báo trước đó.

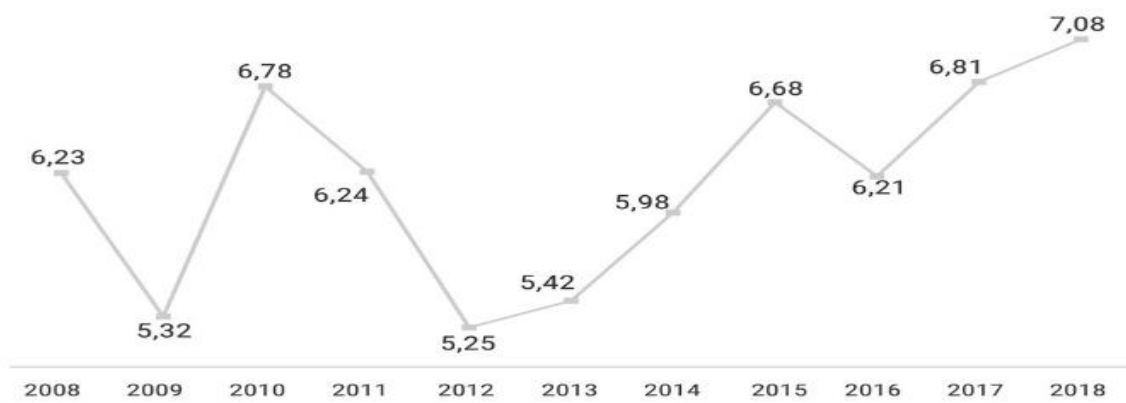
1.2. Tốc độ tăng trưởng kinh tế Việt Nam

Tốc độ tăng trưởng kinh tế là một trong những nhân tố quan trọng, ảnh hưởng trực tiếp đến tốc độ tăng trưởng của hầu hết các ngành, lĩnh vực của nền kinh tế. Tăng trưởng kinh tế nói chung sẽ làm tăng nhu cầu tiêu dùng xã hội, thúc đẩy sự gia tăng của sản lượng công nghiệp và giúp cho các doanh nghiệp mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm của mình. Những năm trở lại đây, nền kinh tế Việt Nam luôn duy trì tốc độ tăng trưởng ở mức cao và ổn định so với các nước trong khu vực và trên thế giới.

Năm 2016, kinh tế Việt Nam chịu ảnh hưởng đáng kể từ các yếu tố chính trị trong khu vực và trên thế giới như: kinh tế thế giới tăng trưởng chậm, tăng trưởng thương mại ở mức thấp, Brexit, giá dầu thô và nông sản giảm cùng với những tác động của biến đổi khí hậu. Tuy nhiên, với mức tăng trưởng GDP là 6,2% của năm 2016, mặc dù chưa đạt chỉ tiêu 6,7% được đề ra nhưng Việt Nam vẫn đứng thứ 3 về tốc độ tăng trưởng GDP trong nhóm quốc gia châu Á đang phát triển. Đồng thời, trong năm 2016, số doanh nghiệp thành lập mới tăng kỷ lục với 110,1 nghìn doanh nghiệp, tăng trưởng 16,2% so với năm 2015.

¹ <https://www.worldbank.org/vi/news/press-release/2019/01/08/darkening-prospects-global-economy-to-slow-to-29-percent-in-2019-as-trade-investment-weaken>

Hình 1: Tốc độ tăng trưởng Kinh tế Việt Nam qua các năm



(Nguồn: Tổng cục Thống kê)

Năm 2017, nền kinh tế Việt Nam tiếp tục tăng trưởng ấn tượng, đạt 6,81% theo báo cáo của Tổng cục Thống kê, cao nhất trong vòng 10 năm qua. Quy mô nền kinh tế theo giá hiện hành đã đạt trên 5 triệu tỷ đồng, trong đó khu vực công nghiệp – xây dựng tiếp tục chiếm tỷ trọng lớn nhất với 74%. GDP bình quân đầu người đạt 53,5 triệu đồng/năm (2.385 USD), tăng 7,7% so với năm 2016. Tổng vốn FDI giải ngân trong năm 2017 tăng kỷ lục ở mức 10,8% so với năm 2016. Tổng mức lưu chuyển hàng hóa xuất nhập khẩu cũng đạt mốc kỉ lục là 400 tỷ USD, thặng dư thương mại đạt 2,67 tỷ USD.

Kinh tế - xã hội nước ta năm 2018 diễn ra trong bối cảnh kinh tế thế giới tăng trưởng chậm lại và tiềm ẩn yếu tố khó lường. Thương mại toàn cầu tăng chậm hơn dự báo do những thay đổi trong chính sách thương mại của Mỹ, chiến tranh thương mại Mỹ - Trung ngày càng diễn biến phức tạp. Lạm phát toàn cầu những tháng đầu năm có xu hướng tăng cao hơn năm 2017 do giá năng lượng, đặc biệt là giá dầu bình quân tăng mạnh. Bên cạnh đó, căng thẳng thương mại giữa các nước lớn cùng với xu hướng gia tăng chủ nghĩa bảo hộ mậu dịch có tác động đến sản xuất, xuất khẩu của Việt Nam và các nước trong khu vực. Ở trong nước, bên cạnh những thuận lợi từ kết quả tích cực trong năm 2017, nền kinh tế nước ta cũng đối mặt tình hình thời tiết diễn biến phức tạp, tác động đến giá lương thực, thực phẩm, ảnh hưởng tới mục tiêu kiểm soát lạm phát; giải ngân vốn đầu tư công đạt thấp.

Tuy vậy, GDP cả năm 2018 tăng 7,08%, là mức tăng cao nhất kể từ năm 2011 trở về đây [3], khẳng định tính kịp thời và hiệu quả của các giải pháp được Chính phủ ban hành, chỉ đạo quyết liệt các cấp, các ngành, các địa phương cùng nỗ lực thực hiện. Trong mức tăng chung của toàn nền kinh tế, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,76%, đóng góp 8,7% vào mức tăng trưởng chung; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 8,85%, đóng góp 48,6%; khu vực dịch vụ tăng 7,03%, đóng góp 42,7%².

Lạm phát

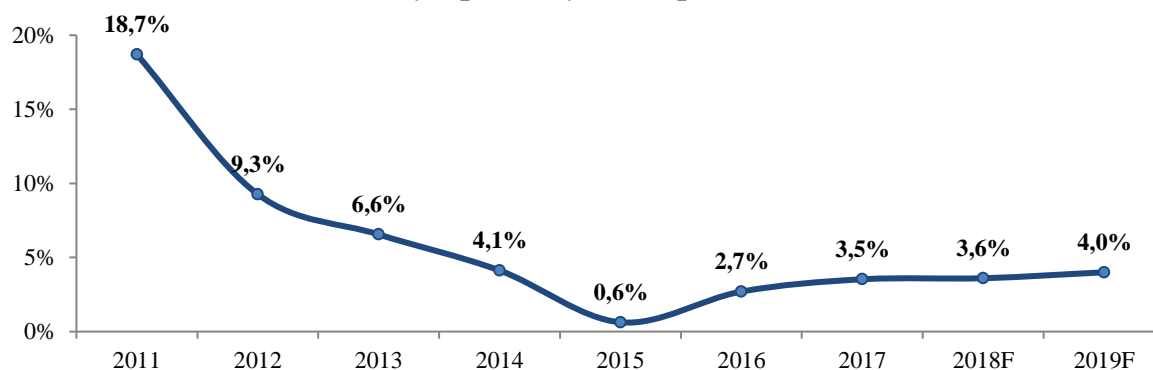
Ổn định kinh tế vĩ mô và kiểm soát lạm phát là một trong những mục tiêu quan trọng hàng đầu của Việt Nam. Trên cơ sở đánh giá dự báo kinh tế vĩ mô, thị trường tiền tệ, giai đoạn 2016 – 2020, NHNN đặt ra các chỉ tiêu định hướng về tiền tệ, tín dụng thấp hơn giai đoạn

² <http://gso.gov.vn/Default.aspx?tabid=621&ItemID=19037>

2011 – 2015 nhưng vẫn cân đối đảm bảo phù hợp với sức hấp thụ của nền kinh tế và duy trì ổn định kinh tế vĩ mô; thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm kiểm soát hợp lý lượng tiền cung ứng qua các kênh, qua đó đã góp phần kiểm soát tốt lạm phát.

Việc lạm phát trong năm 2016 và 2017 duy trì ổn định ở dưới mức mục tiêu 4% của NHNN hỗ trợ tạo tâm lý tốt cho cả nền kinh tế. Lạm phát ổn định ở mức thấp, ổn định kinh tế vĩ mô được giữ vững, thị trường ngoại hối, tỷ giá ổn định, dự trữ ngoại hối tăng lên mức kỷ lục, thanh khoản hệ thống ngân hàng được cải thiện vững chắc là những yếu tố cơ bản được các tổ chức xếp hạng tín nhiệm quốc tế sử dụng làm căn cứ để nâng hệ số tín nhiệm của Việt Nam. Trong năm 2018, lạm phát cơ bản bình quân tăng dưới 1,5% so với cùng kỳ. Nhân tố tác động chủ yếu đến lạm phát năm 2018 là thực phẩm và xăng dầu: giá thực phẩm tăng 6,67% so với đầu năm; nhóm giao thông tăng 7,3% so với đầu năm. Sang năm 2019, tính riêng 9 tháng đầu năm, kết quả tăng trưởng GDP đạt 6,98% khẳng định tính kịp thời và hiệu quả trong chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, sự nỗ lực của các cấp, các ngành, các địa phương trong thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội nhằm đạt được mục tiêu tăng trưởng năm 2019. Đặc biệt, trong bối cảnh kinh tế thế giới có xu hướng tăng trưởng chậm lại với các yếu tố rủi ro, thách thức gia tăng; cuộc chiến thương mại Mỹ - Trung diễn biến khó lường, căng thẳng địa chính trị leo thang ở Vịnh Ba Tư, nguy cơ Brexit không có thỏa thuận và bất ổn chính sách gia tăng trên toàn cầu... Trong mức tăng chung của toàn nền kinh tế, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 2,02% (cùng kỳ năm 2018 tăng 3,7%), đóng góp 4,8% vào mức tăng trưởng chung; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 9,36%, đóng góp 52,6%; khu vực dịch vụ tăng 6,85%, đóng góp 42,6% .

Hình 2: Lạm phát Việt Nam qua các năm 2011 – 2019F



(Nguồn: Tổng cục Thống kê)

1.3. Lãi suất

Từ đầu năm 2012 đến nay, mặt bằng lãi suất huy động đã giảm mạnh, từ đó các doanh nghiệp trong nước có thể tiếp cận được vốn vay với chi phí lãi vay rẻ hơn. Từ mức lãi suất trên 20% những năm 2010 – 2011, lãi suất cho vay thời điểm hiện tại đã giảm mạnh xuống phổ biến ở mức 8 – 9%/ năm, qua đó hỗ trợ tích cực cho hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp nói chung. Những bất ổn về lạm phát và lãi suất xảy ra vào những năm 2008 và 2010 làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến sự phát triển của nền kinh tế đã trở thành bài học kinh nghiệm to lớn cho Chính phủ và Ngân hàng Nhà nước. Quan điểm nhất quán, xuyên suốt trong việc điều hành chính sách tài chính, tiền tệ hiện nay là đảm bảo ổn định, tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển kinh tế. Do vậy, rủi ro liên quan đến việc lãi

suất tăng đột biến gây khó khăn cho nền kinh tế sẽ khó có thể tái diễn trong thời gian tới. Đối với PJC, tỉ lệ vốn vay/vốn chủ sở hữu là 28,3% (tại BCTC 9 tháng đầu năm 2019), chi phí lãi vay là 2,6 tỷ đồng. Do đó, nếu lãi suất cho vay trên thị trường tăng thì mức độ ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh của PJC cũng bị hạn chế do quy mô vốn vay hiện tại là khá thấp.

2. Rủi ro pháp lý

Rủi ro về luật pháp là sự ảnh hưởng đến hoạt động của công ty khi có những thay đổi trong hệ thống các văn bản luật trực tiếp hoặc gián tiếp điều chỉnh các hoạt động của công ty, chiến lược phát triển ngành liên quan đến hoạt động của công ty. Hiện tại, hoạt động của Công ty chịu sự điều chỉnh lớn của Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp, Luật Thuế giá trị gia tăng và các văn bản dưới luật liên quan khác.

Là một doanh nghiệp hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần, trở thành công ty đại chúng và niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, do đó Công ty sẽ chịu sự điều chỉnh của Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn liên quan. Vì vậy, những thay đổi của các văn bản pháp lý trong lĩnh vực này đều ảnh hưởng đến hoạt động của Công ty.

Nhằm kiểm soát rủi ro về mặt luật pháp, Công ty liên tục cập nhật những thay đổi về các quy định của luật pháp liên quan đến hoạt động của Công ty, từ đó đưa ra kế hoạch phát triển kinh doanh phù hợp. Để ngăn chặn các phát sinh theo hướng tiêu cực của rủi ro, Công ty đã xây dựng một hệ thống quản trị nội bộ chuẩn mực và tuân thủ các quy định của pháp luật..

Nhìn chung, chủ trương của Nhà nước là tạo môi trường kinh tế và pháp lý ngày càng thông thoáng, thuận lợi cho hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp, và với ý thức chấp hành pháp luật tốt của Công ty thì rủi ro này thấp và không phải là vấn đề đáng quan ngại.

3. Rủi ro về cạnh tranh

- ✓ Công ty đang phải đối mặt với sự cạnh tranh của các hãng vận tải xăng dầu trong ngành. Các hãng kinh doanh xăng dầu đang tích cực đầu tư thêm xe vận chuyển chuyên dùng để giảm bớt chi phí thuê vận chuyển bên ngoài. Bên cạnh đó, các hãng vận chuyển mới cũng bắt đầu thâm nhập vào mảng vận chuyển xăng dầu. Với số lượng xe nhiều và mới, các hãng này thực hiện chiến lược giảm giá cước để cạnh tranh nên đã tạo ra khó khăn cho các doanh nghiệp lâu năm và có đội xe cũ như PJC.
- ✓ Trong lĩnh vực bán buôn, bán lẻ xăng dầu sự cạnh tranh đến từ các đơn vị trong và ngoài Tập đoàn xăng dầu Việt Nam ngày càng gay gắt dẫn đến lãi gộp và sản lượng không thuận lợi

4. Rủi ro của Đợt chào bán cổ phiếu, của Dự án sử dụng tiền thu được từ đợt chào bán

4.1. Rủi ro của Đợt chào bán cổ phiếu

Kế hoạch chào bán cổ phiếu của Công ty tiềm ẩn rủi ro không thành công khi Nhà đầu tư không thực hiện mua cổ phiếu đã đăng ký. Kết quả này phụ thuộc khá nhiều vào thị trường chứng khoán Việt Nam năm 2019 và nội tại của cổ phiếu PJC.

- ✓ Đối với thị trường chung, chứng khoán Việt Nam đã tăng trưởng rất ấn tượng trong năm 2017 với mức cao nhất được thiết lập của VN-INDEX trong tháng 12 tại 990,1 tăng 47,9% với mức 664,9 điểm cuối năm 2016. Việt Nam là một trong ba thị trường

chứng khoán tăng trưởng tốt nhất thế giới năm 2017. Tuy nhiên, thị trường chứng khoán 2018 chứng kiến tình trạng biến động mạnh nhất trong 10 năm kể từ sau khủng hoảng tài chính toàn cầu 2008. VN-Index lập đỉnh cao mới trong lịch sử ở mức 1.211 điểm (ngày 10/4/2018), nhưng sau đó lại có quá trình sụt giảm mạnh 27% xuống đáy 888 điểm (ngày 30/10/2018). Thị trường chứng khoán “lạc nhịp” trong bối cảnh nền kinh tế Việt Nam có tốc độ tăng trưởng mạnh nhất 10 năm xuất phát từ nhiều nguyên nhân khách quan như tình trạng căng thẳng thương mại giữa Mỹ và Trung Quốc, cũng như xu hướng tăng tốc bình thường hóa lãi suất của các ngân hàng trung ương trên toàn cầu³. Bước sang năm 2019, dự báo thị trường chứng khoán Việt Nam sẽ chịu tác động mạnh mẽ của cả yếu tố bên ngoài lẫn bên trong. Tuy nhiên, sự bất ổn sẽ đến nhiều hơn từ các yếu tố bên ngoài như cuộc chiến thương mại Mỹ - Trung, dấu hiệu suy thoái đến từ các nền kinh tế lớn và sự điều chỉnh lãi suất tại các quốc gia. Còn những yếu tố nội tại như khả năng nâng hạng của thị trường chứng khoán, điểm tựa từ kinh tế vĩ mô và nỗ lực tái cấu trúc thị trường chứng khoán là những điểm tích cực hỗ trợ sự phát triển trong năm 2019⁴.

- ✓ Đối với cổ phiếu PJC, tính từ tháng 5/2018 giá giao dịch của cổ phiếu liên tục giảm từ mức 50.000 về mức thấp nhất là 28.000 đồng/cổ phiếu và duy trì tại khoảng giá này trong 1 thời gian khá dài. So với mức giá chào bán là 10.000 đồng/cổ phiếu, giá giao dịch hiện tại vẫn khá cao. Do đó, rủi ro Nhà đầu tư không thực hiện quyền mua thêm cổ phiếu khá thấp.

Tuy nhiên, trong trường hợp kết quả chào bán không đạt được như đề ra, Hội đồng Quản trị Công ty sẽ tiếp tục phân phối cho các đối tượng khác và tìm kiếm các nguồn vốn khác để thực hiện các kế hoạch sử dụng vốn như đã được thông qua.

4.2. Rủi ro của dự án sử dụng tiền thu được từ đợt chào bán

Đợt chào bán này công ty có kế hoạch sử dụng như sau:

Đơn vị: Tỷ đồng

TT	Mục đích	Giá trị
1.	Xe HINO FM EURO II xitec nhôm	7.000.000.000
2.	Xe tổ hợp đầu kéo + rơ mooc hợp kim nhôm dự kiến	7.653.890.000
Tổng cộng:		14.653.890.000

5. Rủi ro pha loãng cổ phiếu

Trong đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu có thể xuất hiện rủi ro pha loãng, bao gồm: (i) rủi ro pha loãng EPS, rủi ro pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phiếu và (ii) tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết.

5.1 Rủi ro pha loãng EPS, rủi ro pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phiếu

³ <http://thoibaotaichinhvietnam.vn/pages/chung-khoan/2018-12-27/cong-bo-10-su-kien-chung-khoan-noi-bat-nam-2018-65987.aspx>

⁴ <https://bnews.vn/du-bao-thi-truong-chung-khoan-viet-nam-2019/110672.html>

BẢN CÁO BẠCH CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG
CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ VẬN TẢI PETROLIMEX HÀ NỘI

Tại ngày giao dịch không hưởng quyền đối với quyền mua cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu (“Ngày Giao Dịch Không Hưởng Quyền”): giá tham chiếu của cổ phiếu sẽ được Sở Giao dịch Chứng khoán TP. HCM điều chỉnh theo công thức sau:

$$P_{tc} = \frac{P_{t-1} + (I_1 \times P_1)}{1 + I_1}$$

Trong đó:

P_{tc} : Giá tham chiếu tại Ngày Giao Dịch Không Hưởng Quyền

P_{t-1} : Giá đóng cửa của cổ phiếu tại ngày giao dịch gần nhất trước Ngày Giao Dịch Không Hưởng Quyền

P_1 : Giá chào bán cho cổ đông hiện hữu

I_1 : Tỷ lệ vốn thêm do chào bán quyền mua cổ phiếu cho CĐHH

Ví dụ:

P_{t-1} : 36.000 đồng/cổ phiếu

$$P_1 = \frac{36.000 + (25\% \times 10.000)}{1 + 25\%} = 30.800 \text{ đồng/cổ phiếu}$$

- **Rủi ro pha loãng EPS:**

Công thức tính toán pha loãng EPS dự kiến như sau:

$$EPS_{\text{pha loãng}} = E / Q_{bq}$$

Trong đó:

+ EPS pha loãng: Thu nhập trên mỗi cổ phiếu pha loãng sau đợt chào bán thành công.

+ E: Tổng lợi nhuận phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông.

+ Q_{bq} : Số lượng cổ phiếu đang lưu hành bình quân trong kỳ (sau chào bán).

Thu nhập cơ bản trên mỗi cổ phiếu (EPS) có thể giảm do thu nhập được chia nhỏ hơn cho số lượng cổ phiếu đang lưu hành.

- **Rủi ro pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phiếu**

Công thức tính pha loãng BV dự kiến như sau:

$$BV = NVCSH / (Q - CPQ)$$

Trong đó:

+ NVCSH: Nguồn vốn chủ sở hữu thuộc về cổ đông

+ Q: Tổng số cổ phiếu đã chào bán

+ CPQ: Tổng số cổ phiếu quỹ

+ BV: Giá trị sổ sách cổ phiếu

Với việc chào bán cổ phiếu thì giá trị sổ sách cổ phiếu (BV) năm 2019 có thể giảm nếu tốc độ tăng thêm của Q cao hơn tốc độ tăng thêm của NVCSH.

BẢN CÁO BẠCH CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHỨNG
CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ VẬN TẢI PETROLIMEX HÀ NỘI

Giả sử tỷ lệ thành công của đợt chào bán là 100% thì số lượng cổ phiếu chào bán thêm là 1.465.389 cổ phiếu. Dự kiến đợt chào bán được hoàn tất vào Quý IV năm 2019. Do đó, chỉ tiêu EPS của Công ty trong năm 2018 sẽ không bị ảnh hưởng, nhưng năm 2019 sẽ bị tác động như sau:

Chỉ tiêu	Đơn vị	Công thức tính	Giá trị
Lợi nhuận sau thuế năm 2018 để tính lãi cơ bản trên cổ phiếu	đồng	1	22.258.507.212
Nguồn vốn chủ sở hữu thời điểm 31/12/2018	đồng	2	105.801.133.838
Lợi nhuận sau thuế dự kiến năm 2019	đồng	3	23.593.000.000
Nguồn vốn chủ sở hữu dự kiến năm 2019 (nếu không phát hành)	đồng	4	129.394.133.838
Nguồn vốn chủ sở hữu dự kiến năm 2019 (sau khi phát hành)	đồng	5	144.048.023.838
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành năm 2018	cổ phiếu	6	5.861.489
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành bình quân năm 2018	cổ phiếu	7	5.861.489
Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành	cổ phiếu	8	1.465.389
Tổng số lượng cổ phiếu lưu hành dự kiến năm 2019 (nếu không phát hành)	cổ phiếu	9	5.861.489
Tổng số lượng cổ phiếu lưu hành bình quân dự kiến năm 2019 (nếu không phát hành)	cổ phiếu	10	5.861.489
Tổng số lượng cổ phiếu lưu hành dự kiến năm 2019 (sau khi phát hành)	cổ phiếu	11	7.326.878
Tổng số lượng cổ phiếu lưu hành bình quân dự kiến năm 2019 (sau khi phát hành)	cổ phiếu	12	5.983.605
EPS năm 2018	đồng/cổ phiếu	(13)=(1)/(7)	3.797
EPS dự kiến năm 2019 (nếu không phát hành)	đồng/cổ phiếu	(14)=(3)/(10)	4.025
EPS dự kiến năm 2019 (sau khi phát hành)	đồng/cổ phiếu	(15)=(3)/(12)	3.943
Giá trị sổ sách cổ phần tại 31/12/2018	đồng/cổ phiếu	(16)=(2)/(6)	18.050
Giá trị sổ sách cổ phần dự kiến tại 31/12/2019 (không phát hành)	đồng/cổ phiếu	(17)=(4)/(7)	22.075
Giá trị sổ sách cổ phần dự kiến tại 31/12/2019 (sau khi phát hành)	đồng/cổ phiếu	(18)=(5)/(11)	19.660

(BCTC KT 2018, NQ ĐHĐCĐ thường niên năm 2019)

- *Rủi ro pha loãng tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết*

Tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết của cổ đông hiện hữu có thể sẽ bị giảm nếu cổ đông từ chối thực hiện quyền mua cổ phiếu trong đợt chào bán.

6. Rủi ro quản trị công ty

Trong bất kỳ ngành nghề kinh doanh nào, việc lựa chọn cơ cấu quản trị, cơ cấu tổ chức

quản trị rủi ro phù hợp là nền tảng quan trọng trong chiến lược quản trị rủi ro của doanh nghiệp. Tùy vào tình hình cụ thể của từng doanh nghiệp mà khung quản trị rủi ro cần được xây dựng phù hợp với chiến lược của doanh nghiệp. Do vậy doanh nghiệp cần quan tâm từ những vấn đề cơ bản nhất để có thể tìm ra giải pháp hữu hiệu, giảm thiểu tối đa rủi ro cho doanh nghiệp.

Rủi ro quản trị công ty là một rủi ro tiềm ẩn, khó dự báo trước nhưng lại có thể ảnh hưởng rất lớn tới sự phát triển bền vững của doanh nghiệp. Rủi ro quản trị có thể xuất phát từ nguyên nhân chủ quan (sai sót của cấp quản lý do năng lực) và khách quan (biến động thị trường, thay đổi văn bản luật) gây tác động trực tiếp tới công tác quản trị tài chính, năng suất lao động... Do vậy, bất kỳ doanh nghiệp nào cũng cần phải có đủ khả năng nhận biết, đánh giá và khắc phục các rủi ro này để đảm bảo hiệu quả trong hoạt động quản trị.

Đối với CTCP Thương mại và Vận tải Petrolimex Hà Nội, để hạn chế đến mức thấp nhất rủi ro này, Công ty luôn chuẩn bị các kế hoạch rà soát chính sách, quy trình nội bộ ... để đảm bảo mọi quyết định, hoạt động của các cấp quản lý luôn chính xác, đạt được mục tiêu chung của Công ty. Đồng thời, Ban lãnh đạo Công ty còn hợp tác với đơn vị tư vấn có uy tín để có được sự hỗ trợ tốt nhất trong việc cập nhật đầy đủ sự thay đổi của các văn bản luật, giúp Ban lãnh đạo đưa ra quyết định chính xác, đảm bảo lợi ích của Công ty.

Đối với đợt chào bán cổ phiếu này, Ban quản trị Công ty đã đề ra phương án tăng vốn khả thi và được ĐHĐCĐ thông qua. Điều này cho thấy sự tin tưởng của cổ đông vào sự khả thi của phương án đối với sự phát triển của Công ty. Vì vậy, có thể thấy rủi ro từ hoạt động quản trị của Công ty là không lớn.

7. Rủi ro khác

Bên cạnh đó, một số rủi ro mang tính bất khả kháng, ít có khả năng xảy ra nhưng nếu xảy ra sẽ gây thiệt hại cho tài sản, con người và ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty như rủi ro do thiên tai (bão, lũ...) sự ảnh hưởng những biến động chính trị, xã hội trên thế giới, chiến tranh... Những rủi ro này dù ít hay nhiều cũng có những tác động trực tiếp hoặc gián tiếp đến kết quả kinh doanh của công ty. Công ty thường xuyên tham gia mua bảo hiểm cho các tài sản, hàng hóa của Công ty để hạn chế bớt các rủi ro này.

II. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH

1. Tổ chức chào bán

Ông Bùi Văn Thành Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị - Giám đốc

Bà Hoàng Thị Thùy Linh Chức vụ: Phụ trách phòng Tài chính – Kế toán

Bà Vũ Thị Thu Hường Chức vụ: Trưởng Ban kiểm soát

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản cáo bạch này là phù hợp với thực tế mà chúng tôi được biết, hoặc đã điều tra, thu thập một cách hợp lý.

2. Tổ chức tư vấn

Bà Vũ Nam Hương Chức vụ: Giám đốc Tài chính – Người đại diện theo Pháp luật

Bản cáo bạch này là một phần của Hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng do Công ty cổ phần Chứng khoán VNDIRECT tham gia lập trên cơ sở Hợp đồng tư vấn với Công ty cổ phần Thương mại và Vận tải Petrolimex Hà Nội. Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trên Bản cáo bạch này đã được thực hiện một cách hợp lý và cẩn trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty cổ phần Thương mại và Vận tải Petrolimex Hà Nội cung cấp tại thời điểm tham gia lập bản cáo bạch.

III. CÁC KHÁI NIỆM

Trong Bản cáo bạch này, những từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

BCTC:	Báo cáo tài chính
NVCSH:	Nguồn vốn chủ sở hữu
CBCNV:	Cán bộ công nhân viên
CNĐKDN:	Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp
Công ty/PJC	Công ty cổ phần Thương mại và Vận tải Petrolimex Hà Nội
CTCP:	Công ty cổ phần
ĐHĐCĐ:	Đại hội Đồng cổ đông
HDQT:	Hội đồng Quản trị
BKS:	Ban Kiểm soát
Điều lệ:	Điều lệ Công ty cổ phần Thương mại và Vận tải Petrolimex Hà Nội
ĐKKD:	Đăng ký kinh doanh
SGDCK:	Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội
Sở KH&ĐT:	Sở Kế hoạch & Đầu tư
TTLKCK VN:	Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam
UBCKNN:	Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước.

IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC CHÀO BÁN

1. Tóm tắt quá trình hình thành phát triển

1.1 Thông tin chung về Công ty

Tên Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ VẬN TẢI
PETROLIMEX HÀ NỘI**

Tên tiếng Anh: Petrolimex HaNoi Transportation and Trading Joint-Stock
Company

Tên viết tắt: PJC

Địa chỉ trụ sở chính: Số 49 Phố Đức Giang, Quận Long Biên, Hà Nội.

Điện thoại: (84-24) 3877 3539 Fax: (84 24) 3877 0322

Website: <https://www.petajicohanoi.com.vn>

Logo công ty:



Vốn điều lệ hiện tại: 58.614.890.000 (Năm mươi tám tỷ sáu trăm mười bốn triệu tám trăm chín mươi nghìn) đồng

Mã chứng khoán: PJC (HNX)

Giấy chứng nhận ĐKDN: 0100919284 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 05/08/1999, cấp thay đổi lần thứ 09 ngày 24/10/2016)

1.2 Ngành nghề kinh doanh

Mã ngành	Tên ngành nghề ĐKDN
4933	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải xăng dầu, các sản phẩm hoá dầu và các sản phẩm khác ở trong và ngoài nước;
4661	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: Tổng đại lý bán xăng dầu và sản phẩm hoá dầu;
8299	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Kinh doanh xuất nhập khẩu các loại xe Sitec, xe bồn chuyên dùng, phụ tùng, xăm lốp ô tô;
3312	Sửa chữa máy móc, thiết bị Chi tiết: Dịch vụ cơ khí sửa chữa và dịch vụ hàng tiêu dùng;
4663	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Mua bán vật liệu xây dựng; Bán buôn sơn, véc ni;

BẢN CÁO BẠCH CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG
CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ VẬN TẢI PETROLIMEX HÀ NỘI

4620	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: Mua bán nông thô sản
4641	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép Chi tiết: Mua bán hàng dệt may, giày da
4659	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Mua bán máy, thiết bị xăng dầu vật tư;
4511	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Mua bán ô tô
4520	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: bảo hành sửa chữa ô tô, xe máy, vật tư xăng dầu;
2592	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ cơ khí
4290	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: xây lắp các công trình xăng dầu
6810	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản
5510	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Kinh doanh khách sạn, nhà nghỉ,
5610	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ nhà hàng vụ, dịch vụ ăn uống;
7920	Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ lữ hành trong nước và quốc tế;
8532	Giáo dục nghề nghiệp Chi tiết: Đào tạo dạy nghề (lái xe, cơ khí, sửa chữa xe có động cơ, xây dựng, tin học);
8560	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục Chi tiết: Tư vấn du học quốc tế;
8520	Giáo dục tiểu học Chi tiết: Dịch vụ giáo dục tiểu học
8531	Giáo dục trung học cơ sở và trung học phổ thông Chi tiết: Dịch vụ giáo dục phổ thông;
6190	Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: Đại lý bưu điện;
4610	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý mua, bán, ký gửi hàng hóa;
4773	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ gas
4649	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh;
4772	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh
6622	Hoạt động của đại lý và môi giới bảo hiểm Chi tiết: Đại lý bảo hiểm;

BẢN CÁO BẠCH CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG
CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ VẬN TẢI PETROLIMEX HÀ NỘI

4752	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh (Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)
------	---

(Nguồn: PJC)

1.3 Quá trình hình thành và phát triển:

Những cột mốc phát triển quan trọng	
1981	Ngày 30/03/1981, Xí nghiệp vận tải xăng dầu, tiền thân của Petajico Hà Nội được thành lập với chức năng, nhiệm vụ chính là tổ chức quản lý kinh doanh vận tải, đảm bảo vận chuyển xăng dầu cho Công ty Xăng dầu khu vực I, Tổng Công ty Xăng Dầu Việt Nam
1999	Công ty Cổ phần Thương mại và Vận tải Petrolimex Hà Nội (Petajico Hà Nội), được thành lập và đi vào hoạt động và là một trong năm đơn vị được Bộ Thương mại chọn cổ phần hóa đợt đầu của Tổng Công ty Xăng dầu Việt Nam
2004	Ngày 28/6/2004, Công ty thành lập Xí nghiệp Cơ khí và Thương mại Tháng 7/2004, Công ty liên doanh với Công ty Cổ phần Gas Petrolimex thành lập Công ty TNHH Taxi Gas Petrolimex Hà Nội theo Hợp đồng liên doanh số 01/HĐLD ngày 30/07/2004 với tỷ lệ góp vốn là 49% vốn điều lệ
2005	Ngày 06/05/2005, Petajico Hà Nội mở thêm chi nhánh tại Bắc Ninh.

1.4 Quá trình tăng vốn điều lệ

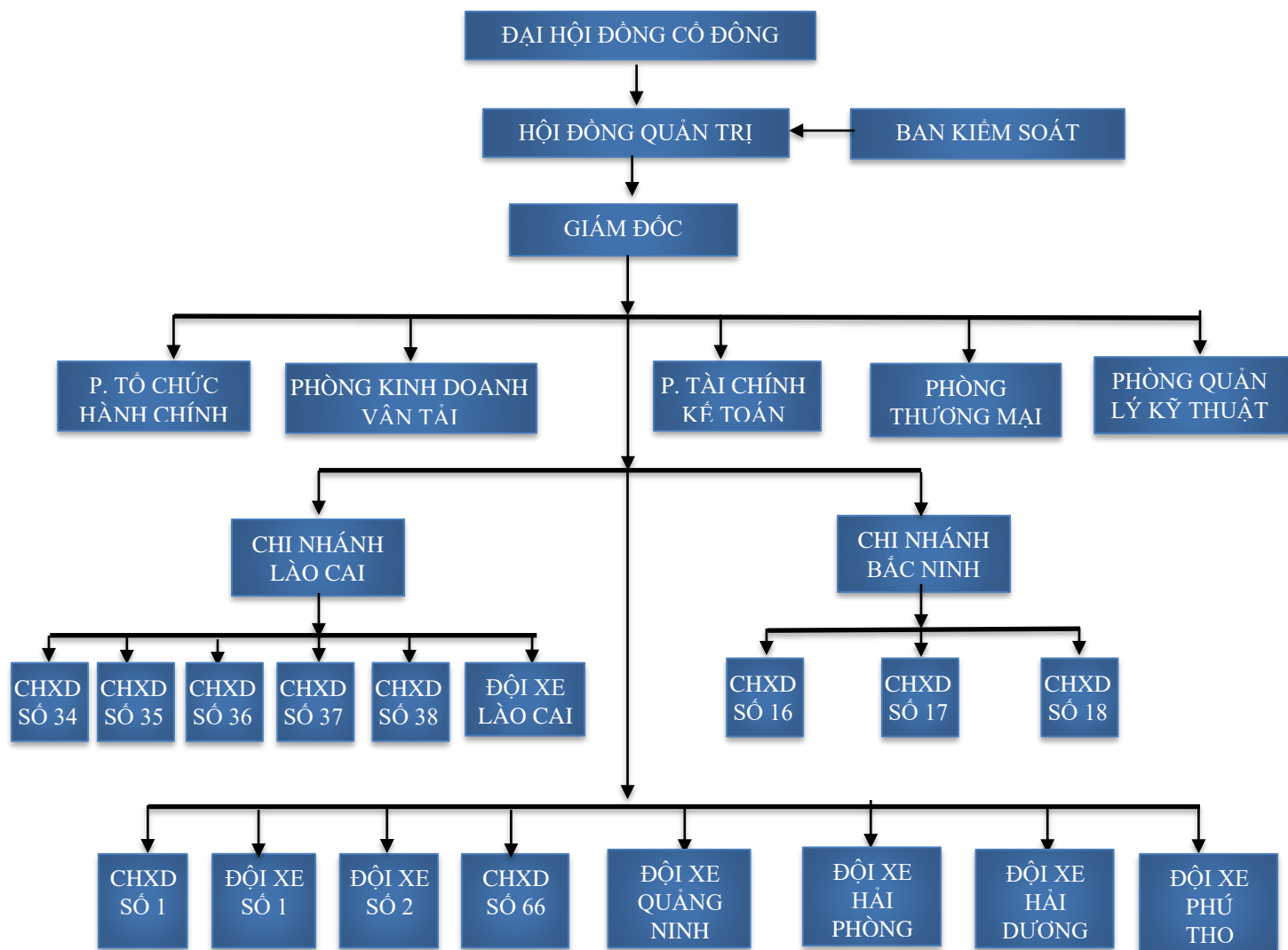
Thời gian	Mức vốn tăng	VĐL sau tăng (1.000 đ)	Phương thức góp vốn	Căn cứ pháp lý
07/1999	-	9.000.000	Cổ phần hóa xí nghiệp vận tải xăng dầu	Quyết định số 0722/1999/QĐ-BTM ngày 08/6/1999NQ Giấy ĐKKD số055126 cấp ngày 05/8/1999
18/05/2007	6.631.500	15.631.500	Chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu.	NQ ĐHĐCĐ ngày 05/4/2004 Giấy ĐKKD số 055126 thay đổi lần thứ2 ngày 18/5/2007
28/10/2010	15.631.500	31.263.000	Chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu	NQ ĐHĐCĐ số 094/NQ-ĐHĐCĐ ngày 22/4/2010 Giấy ĐKKD số 055126 điều chỉnh lần 2 ngày 18/ 05/ 2007
12/08/2014	8.315.750	39.078.750	Trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu	NQ ĐHĐCĐ số 004 ngày 01/4/2014 Giấy ĐKKD số 0100919284 điều chỉnh lần 6 ngày 29/ 06/ 2012

BẢN CÁO BẠCH CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHỨNG
CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ VẬN TẢI PETROLIMEX HÀ NỘI

18/03/2016	19.536.810	58.615.560	Trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu	NQ ĐHCĐ số 001 ngày 08/4/2016 Giấy ĐKKD số 0100919284 cấp ngày điều chỉnh lần lần 8 ngày 12 tháng 5 năm 2015.
------------	------------	------------	---------------------------------	--

(Nguồn: PJC)

2. Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty



(Nguồn: PJC)

❖ **Đại hội đồng cổ đông**

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty gồm tất cả các Cổ đông có quyền biểu quyết, họp ít nhất mỗi năm một lần. ĐHCĐ quyết định những vấn đề được luật pháp và Điều lệ Công ty quy định. ĐHCĐ thông qua các BCTC hàng năm của Công ty và ngân sách tài chính cho năm tiếp theo.

❖ **Hội đồng quản trị**

Hội đồng Quản trị là cơ quan quản trị Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để

BẢN CÁO BẠCH CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG
CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ VẬN TẢI PETROLIMEX HÀ NỘI

quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty không thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ.

HĐQT của Công ty có 05 (năm) thành viên, mỗi nhiệm kỳ tối đa của từng thành viên là 05 (năm) năm. Chủ tịch HĐQT do HĐQT bầu ra.

Danh sách thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2018-2023, bầu ra gồm:

STT	Họ và tên	Chức vụ
1.	Ông Bùi Văn Thành	Chủ tịch Hội đồng quản trị
2.	Ông Phạm Quốc Hùng	Thành viên Hội đồng quản trị
3.	Ông Mai Ngọc Du	Thành viên Hội đồng quản trị
4.	Ông Phạm Thành Đô	Thành viên Hội đồng quản trị
5.	Ông Lưu Quốc Dũng	Thành viên Hội đồng quản trị

❖ **Ban kiểm soát**

Là cơ quan trực thuộc ĐHĐCĐ do ĐHĐCĐ bầu ra. Ban Kiểm soát hoạt động độc lập với HĐQT và Ban Giám đốc. Ban Kiểm soát có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong hoạt động quản lý của HĐQT, hoạt động điều hành kinh doanh của Giám đốc, trong ghi chép sổ sách kế toán và BCTC của Công ty. Hiện tại, Ban Kiểm soát của Công ty gồm 03 thành viên do ĐHĐCĐ bầu ra và bãi miễn. Ban Kiểm soát của Công ty bao gồm:

STT	Họ và tên	Chức vụ
1.	Bà Vũ Thị Thu Hương	Trưởng Ban kiểm soát
2.	Bà Phan Thị Thanh Huyền	Thành viên Ban kiểm soát
3.	Bà Bùi Thị Huệ Linh	Thành viên Ban kiểm soát

Hiện nay, thành viên Ban kiểm soát là bà Phan Thị Thanh Huyền của Công ty chưa đáp ứng điều kiện về Kiểm soát viên được quy định tại Khoản 2 Điều 20 Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017. Để khắc phục điều này, Công ty sẽ tích cực tìm kiếm các ứng viên đáp ứng được các tiêu chuẩn như luật định để thay thế thành viên Ban kiểm soát chưa đủ điều kiện.

❖ **Ban Giám đốc**

Ban Giám đốc (GD) của Công ty gồm có 01 GD, 01 Phó GD. GD do HĐQT bổ nhiệm, là người chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ và HĐQT về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao và phải báo cáo các cơ quan này khi được yêu cầu. Các Phó GD do HĐQT bổ nhiệm theo đề xuất của GD.

Ban GD hiện nay của Công ty là những người có nhiều kinh nghiệm quản lý và điều

hành trong lĩnh vực tài chính và bất động sản.

Danh sách Ban Giám đốc gồm:

STT	Họ và Tên	Chức vụ
1.	Ông Bùi Văn Thành	Giám đốc kiêm Chủ tịch HĐQT
2.	Ông Phạm Quốc Hùng	Phó Giám đốc
3.	Ông Đỗ Mạnh Cường	Phó Giám đốc

❖ **Các Phòng chức năng**

✓ **Phòng Quản lý kỹ thuật**

- Quản lý, thực hiện và kiểm tra công tác kỹ thuật, thi công nhằm đảm bảo tiến độ, an toàn, chất lượng, khối lượng và hiệu quả kinh tế trong toàn Công ty;
- Quản lý sử dụng, sửa chữa, mua sắm thiết bị, máy móc phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh trong toàn Công ty.
- Xây dựng phương án thi công, phương án kỹ thuật cho các dự án, các loại phương tiện xe máy thiết bị thi công, các sản phẩm khác để tổ chức thực hiện trong toàn Công ty.
- Kiểm tra, xác định khối lượng, chất lượng, quy cách vật tư, mức hao phí lao động trên cơ sở định mức kinh tế kỹ thuật được duyệt; Xây dựng phương án thi công, phương án an toàn lao động và vệ sinh môi trường đối với các công trình lớn trọng điểm; Hướng dẫn các đơn vị trực thuộc lập và duyệt phương án thi công, phương án an toàn lao động, vệ sinh môi trường đối với các công trình nhỏ.
- Hướng dẫn và cùng các đơn vị trực thuộc lập hồ sơ nghiệm thu công trình, phối hợp với chủ đầu tư nghiệm thu bàn giao công trình.
- Quản lý, bảo quản, sửa chữa, điều động toàn bộ xe máy thiết bị thi công trong toàn Công ty. Lập kế hoạch sửa chữa, mua sắm thiết bị máy móc hàng quý, năm. Phối hợp cùng phòng Thương mại, phòng Tài chính kế toán khoán quản ca xe, máy các loại tại các đơn vị trực thuộc Công ty và các đối tác ngoài Công ty.

✓ **Phòng Tài chính - Kế toán**

- Quản lý, kiểm tra, hướng dẫn và thực hiện chế độ kế toán - thống kê; Quản lý tài chính, tài sản theo Pháp lệnh của Nhà nước, Điều lệ và quy chế tài chính của Công ty;
- Đáp ứng nhu cầu về tài chính cho mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo kế hoạch; Bảo toàn và phát triển vốn của Công ty và các cổ đông.
- Giúp Giám đốc về công tác kế toán thống kê, thông tin kinh tế, các hoạt động liên quan đến quản lý tài chính.
- Xây dựng trình Giám đốc và Hội đồng quản trị ban hành quy chế quản lý quản lý tài chính của Công ty, đôn đốc kiểm tra việc thực hiện quy chế, đồng thời xây dựng kế hoạch tài chính hàng tháng, quý, năm của Công ty phù hợp với yêu cầu sản xuất kinh doanh.

BẢN CÁO BẠCH CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG
CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ VẬN TẢI PETROLIMEX HÀ NỘI

- Đảm bảo nguồn vốn để đáp ứng nhu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, kiểm tra, đánh giá hiệu quả sử dụng vốn, tài sản của Công ty.
- Tổ chức hạch toán, thống kê kế toán, phản ánh chính xác, đầy đủ các số liệu, tình hình luân chuyển các loại vốn trong sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Kiểm tra và hướng dẫn nghiệp vụ cho các bộ phận kế toán tại các đơn vị trực thuộc, kiểm tra việc thanh quyết toán các công trình, các sản phẩm, hợp đồng kinh tế, thanh toán thu hồi công nợ của Công ty.
- ✓ **Phòng Tổ chức - Hành chính**
 - Tham mưu, giúp việc cho Giám đốc Công ty và tổ chức thực hiện các việc trong lĩnh vực tổ chức lao động, quản lý và bố trí nhân lực, bảo hộ lao động, chế độ chính sách, chăm sóc sức khỏe cho người lao động, bảo vệ quân sự theo luật và quy chế công ty.
 - Kiểm tra, đôn đốc các bộ phận trong công ty thực hiện nghiêm túc nội quy, quy chế công ty
- ✓ **Phòng Kinh doanh Vận tải**

Cơ quan chức năng có nhiệm vụ nắm bắt nhu cầu và năng lực vận tải về đầu xe vận chuyển, điều hành vận tải theo kế hoạch và theo đơn đặt hàng với các đối tác, thống kê báo cáo, tham mưu cấp trên trong lĩnh vực vận tải
- ✓ **Phòng Thương mại**
 - Thực hiện nhiệm vụ kinh doanh xăng dầu, Gas, các sản phẩm hoá dầu khác; Tiến hành xây dựng kế hoạch kinh doanh xăng dầu, triển khai thực hiện các kế hoạch kinh doanh trong từng tháng, quý, năm.
 - Tổng hợp giá, phân tích kết quả kinh doanh tại từng thời điểm tháng, quý, năm.
 - Thực hiện các nhiệm vụ đầu tư phương tiện vận tải, thuê mua CHXD, chứng khoán.

3. Danh sách cổ đông và cơ cấu cổ đông

Bảng 1: Danh sách cổ đông Công ty nắm giữ trên 5% vốn cổ phiếu

Cổ đông	Số CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu (%)
Tổng Công ty dịch vụ xăng dầu Petrolimex	0108005532	229 Tây Sơn, phường Ngã Tư Sở, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội, Việt Nam	2.993.061	51,06

(Nguồn: DSCĐ chốt tại ngày 11/03/2019 do VSD cung cấp – PJC)

Bảng 2: Cơ cấu cổ đông Công ty tại ngày 25/03/2019

TT	Danh mục	Số lượng cổ phiếu	Giá trị (1.000 đồng)	Tỷ lệ sở hữu (%)	Số lượng cổ đông
----	----------	----------------------	-------------------------	---------------------	---------------------

BẢN CÁO BẠCH CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHỨNG
CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ VẬN TẢI PETROLIMEX HÀ NỘI

I	Cổ đông trong nước	5.786.446	57.864.460	98,71	763
1	Cổ đông tổ chức	3.265.642	32.656.420	55,71	10
2	Cổ đông cá nhân	2.520.737	25.207.370	43,00	753
II	Cổ đông nước ngoài	75.110	75.110	1,28	15
1	Cổ đông tổ chức	37.387	373.870	0,64	2
2	Cổ đông cá nhân	37.723	377.230	0,64	13
III	Cổ phiếu quỹ	67	670.000	-	-
Tổng cộng		5.861.556	58.615.560.000	100	778

(Nguồn: DSCĐ chốt tại ngày 11/03/2019 do VSD cung cấp – PJC)

4. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của tổ chức chào bán, những công ty mà tổ chức chào bán đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phiếu chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phiếu chi phối đối với tổ chức chào bán

4.1. Công ty mẹ, công ty nắm quyền kiểm soát hay chi phối CTCP Thương mại và Vận tải Petrolimex Hà Nội

Tổng Công ty dịch vụ xăng dầu Petrolimex

Tên công ty: Tổng Công ty dịch vụ xăng dầu Petrolimex

Địa chỉ: 229 Tây Sơn, phường Ngã Tư Sở, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội, Việt Nam

Vốn điều lệ: 12.938.780.810.000

GCN ĐKDN: 0108005532

Hoạt động kinh doanh chính: Kinh doanh xăng dầu và các sản phẩm từ xăng dầu

Tỷ lệ nắm giữ tại PJC: 51,06% Vốn Điều Lệ.

4.2. Công ty con và công ty có vốn góp của PJC

Công ty liên doanh liên kết

Tên công ty: Công ty Cổ phần Thương mại và Dịch vụ sửa chữa Ô tô Việt Nam

Địa chỉ: Số 13, ngách 107/26, phố Hồng Mai, Phường Quỳnh Lôi, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội

Vốn điều lệ: 4.500.000.000 đồng

GCN ĐKDN: 0105504290 do Sở Kế hoạch & Đầu tư thành phố Hà Nội cấp

Hoạt động kinh doanh chính: Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác

Tỷ lệ PJC nắm giữ: 40% Vốn Điều Lệ.

5. Hoạt động kinh doanh

PJC hiện nay có 02 hoạt động kinh doanh chính là Vận tải xăng dầu và Kinh doanh xăng dầu. Hai hoạt động này thường xuyên đóng góp gần như tuyệt đối vào cơ cấu doanh thu của Công ty (~99%) và duy trì ổn định qua các năm. Ngoài ra công ty cũng kinh doanh dầu mỡ nhưng đây chỉ là 1 mảng dịch vụ rất nhỏ.

Bảng 3: Cơ cấu Doanh thu qua các năm

Nội dung	Năm 2017	% /DTT	Năm 2018	% /DTT	%+/- /2017	9 tháng 2019
DT bán xăng dầu	777.512	75,9	872.430	74,60	12,21	632.474
DT bán dầu mỡ nhờn	4.753	0,5	4.874	0,42	2,55	3.711
DT bán hàng hóa khác	469	0,0	805	0,07	71,64	1.215
DT cung cấp dịch vụ	241.445	23,6	291.423	24,92		241.030
Dịch vụ khác	-	-	-	-	-	
Tổng cộng	1.024.181	100	1.169.534	100	14,19	878.430

(Nguồn: BCTC KT năm 2017, 2018, BCTC tại 30/09/2019- PJC)

Bảng 4: Doanh thu và Lợi nhuận gộp Công ty qua các năm

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	%+/-/2017	Q3/2019
Doanh thu BH và CC DV	1.024.181	1.169.534	14,19	878.435
Doanh thu tài chính	733	217	(70,40)	14
Thu nhập khác	821	1.467	78,68	1.652
Tổng Doanh thu	1.025.735	1.171.218	14,18	880.101

BẢN CÁO BẠCH CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHỨNG
CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ VẬN TẢI PETROLIMEX HÀ NỘI

Lợi nhuận gộp	63.031	64.996	3,12	52.222
Biên Lợi nhuận gộp	6,15%	5,56%	(9,70)	5,93%

(Nguồn: BCTC KT năm 2017, 2018, BCTC tại 30/09/2019– PJC)

Trong năm 2017, mặc dù Doanh thu thuần tăng 28,45% so với năm 2016 nhưng Lợi nhuận gộp chỉ tăng 3,19% dẫn đến Biên Lợi nhuận gộp giảm 19,67%. Năm 2018, Doanh thu thuần tăng 14,19%, Lợi nhuận gộp tăng 3,12%, trong khi Biên lợi nhuận gộp giảm 9,7% so với năm 2017. Kết quả kinh doanh của 9 tháng đầu năm 2019 so với cùng kỳ năm trước không có nhiều thay đổi và đạt 75% kết quả của cả năm 2018.

5.1 Nguyên vật liệu

Nguyên vật liệu chính của Công ty là Xăng Ron 92-E5; Dầu DO 0.05 S; Dầu DO 0.001 S, được nhập mua từ các công ty xăng dầu thuộc Tập đoàn xăng dầu Việt Nam, bao gồm Công ty xăng dầu Khu vực 1, Công ty xăng dầu Lào Cai, Công ty xăng dầu B12, Công ty xăng dầu Phú Thọ... Công ty nhập mua xăng dầu theo nhu cầu hàng ngày, giá mua theo cơ chế giá giao của Tập đoàn xăng dầu Việt nam tại từng thời kỳ và chứa trực tiếp tại các bể chứa ở các cửa hàng xăng dầu trực thuộc Công ty. Vào các kỳ biến động của giá bán lẻ xăng dầu, các cửa hàng xăng dầu được chủ động cân đối nhập hàng để hạn chế tối đa thiệt hại (do giảm giá bán lẻ) tăng tối đa lợi ích (khi giá bán lẻ tăng) thông qua việc điều tiết lượng tồn kho tại các cửa hàng này.

Chi phí kinh doanh

Bảng 5: Chi phí SXKD của Công ty năm 2017 – 9 tháng đầu năm 2019

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2017		Năm 2018			9 tháng đầu năm 2019	
	Giá trị	%/ TDT	Giá trị	%/ TDT	%+- 2017	Giá trị	%/ TDT
Giá vốn hàng bán	961.149	93,7	1.104.537	94,3	14,9	826.212	93,87
Chi phí tài chính	831	0,1	1.003	0,1	-	3.759	0,44
Chi phí bán hàng	23.786	2,3	22.228	1,9	-	18.379	2,09
Chi phí quản lý doanh nghiệp	14.447	1,4	15.264	1,3	5,7	10.033	1,14
Chi phí khác	36	-	235	-	-	107	0,00
Tổng cộng	1.000.249	97,5	1.143.267	97,6	14,3	858.490	97,54

BẢN CÁO BẠCH CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHỨNG
CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ VẬN TẢI PETROLIMEX HÀ NỘI

(Nguồn: BCTC KT năm 2017, 2018, BCTC tại 30/09/2019– PJC)

5.2 Nhãn hiệu thương mại, đăng ký phát minh sáng chế và bản quyền

Biểu tượng logo của Công ty:



Website: <http://www.petajicohanoi.com.vn/>

5.3 Các hợp đồng lớn đang được thực hiện hoặc đã được ký kết

Một số các hợp đồng đang và sẽ thực hiện như sau:

Bảng 6: Một số hợp đồng Công ty đang và sẽ thực hiện

Đơn vị tính: đồng

Tên khách hàng	Số Hợp đồng	Ngày ký HD	Thời hạn	Doanh thu dự kiến năm
Xí nghiệp bán lẻ xăng dầu-Công ty XD KVI-Cty TNHH 1TV	01-2019/HĐVCXD	07/01/2019	01 năm	31.200.000.000
Chi nhánh XD Bắc Ninh	01-2019/HĐVCXD	25/02/2019	01 năm	7.800.000.000
Chi nhánh XD Vĩnh Phúc	Chưa có Hợp đồng		01 năm	13.200.000.000
Cty Xăng Dầu Hà Bắc	017/VTXD/2019	16/01/2019	01 năm	10.800.000.000
Công ty XD Phú Thọ	058/VTXD/2019	28/12/2018	01 năm	14.400.000.000
Cty TNHH 1TV XD Bắc Thái	Chưa có Hợp đồng		01 năm	18.000.000.000
Chi nhánh XD Bắc Kạn	015/VTXD/2019	14/02/2019	01 năm	6.240.000.000
CTy Xăng Dầu Điện Biên	018/VTXD/2019	14/01/2019	01 năm	8.400.000.000
Cty Xăng dầu Tuyên Quang-Công ty TNHH MTV	004/VTXD/2019	15/01/2019	01 năm	11.040.000.000
Công ty XD Lào cai	Chưa có Hợp đồng		01 năm	1.080.000.000
Công ty XD yên Bái	007/VTXD/2019	15/01/2019	01 năm	11.400.000.000
Công ty XD Cao Bằng	019/VTXD 2019	30/01/2019	01 năm	21.600.000.000
Công ty XD Hà Giang	016/VTXD/2019	15/01/2019	01 năm	33.600.000.000
Xí Nghiệp Xăng Dầu Quảng Ninh	01/2019/XDQN-PETAJICO	12/12/2018	01 năm	19.200.000.000
Công ty CP nhiên liệu bay Petrolimex	01/2017/HDKT/PA-PETAJICO	01/04/2017	01 năm	37.200.000.000

BẢN CÁO BẠCH CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHỨNG
CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ VẬN TẢI PETROLIMEX HÀ NỘI

Công ty TNHH Thương mại đầu tư Chương Dương	010/HĐNQTM	01/08/2018	05 năm	96.000.000.000
---	------------	------------	--------	----------------

(Nguồn: BCTC KT năm 2017, 2018, BCTC tại 30/09/2019– PJC)

6. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong 02 năm gần nhất

6.1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Bảng 7: Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	%+/-/2017	9 tháng đầu năm 2019
Tổng giá trị tài sản	221.199	273.243	23,53	275.105
Doanh thu thuần	1.024.181	1.169.532	14,19	878.435
<i>Doanh thu nội bộ</i>	<i>45.478</i>	<i>55.941</i>	<i>23,0</i>	<i>-</i>
Lợi nhuận gộp bán hàng và cung cấp dịch vụ	63.031	64.996	3,12	52.222
Doanh thu hoạt động tài chính	733	217	-	14
Chi phí tài chính	831	1.003	0,00	3.759
Chi phí bán hàng	23.786	22.228	-	18.379
Chi phí quản lý doanh nghiệp	14.447	15.264	5,66	10.033
<i>Chi phí nội bộ</i>	<i>45.478</i>	<i>55.941</i>	<i>23,0</i>	<i>-</i>
Lợi nhuận thuần từ HĐKD	24.699	26.717	8,17	20.064
Lợi nhuận khác	785	1.232	56,94	1.544
Lợi nhuận trước thuế	25.484	27.949	9,67	21.609
Lợi nhuận sau thuế	20.322	22.258	9,53	17.224

(Nguồn: BCTC KT năm 2017, 2018, BCTC tại 30/09/2019– PJC)

Ý kiến của Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam năm 2017, 2018:

Vấn đề khác

Trong năm, hai hoạt động chính của Công ty có một phần dịch vụ và hàng hóa cung cấp lẫn cho nhau và được ghi nhận như doanh thu và chi phí của từng bộ phận. Theo đó, doanh thu và chi phí trên Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty tăng lên một khoản là 45.478.090.850 đồng (năm 2017) và 55.941.280.051 đồng (năm 2018).

Nguyên nhân do công ty có hai hoạt động kinh doanh chính là kinh doanh vận tải và kinh doanh xăng dầu và hạch toán kết quả của hoạt động kinh doanh vận tải và kinh doanh xăng dầu riêng. Việc Công ty hạch toán như vậy nhằm xác định cụ thể hiệu quả hoạt động của từng hoạt động kinh doanh trong Công ty để cổ đông và nhà đầu tư được biết. Công ty đã khắc phục vấn đề này. Trong báo cáo tài chính soát xét 6 tháng đầu năm 2019, Công ty TNHH Kiểm toán An Việt không còn lưu ý người đọc nội dung này tại phần ý kiến kiểm toán.

6.2. Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm báo cáo

✓ Thuận lợi

Các yếu tố vĩ mô tăng trưởng tốt: Theo Tổng cục thống kê, tăng trưởng GDP năm 2018 đạt 7,08% vượt xa chỉ tiêu Quốc hội giao là 6,7%, là mức tăng cao nhất kể từ năm 2011 trở về đây, khẳng định tính kịp thời và hiệu quả của các giải pháp được Chính phủ ban hành, chỉ đạo quyết liệt các cấp, các ngành, các địa phương cùng nỗ lực thực hiện. Trong mức tăng chung của toàn nền kinh tế, khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 8,85%, đóng góp 48,6% vào mức tăng trưởng chung. Quy mô nền kinh tế theo giá hiện hành đạt 5.535,3 nghìn tỉ đồng; GDP bình quân đầu người ước tính đạt 58,5 triệu đồng, tương đương 2.587 USD, tăng 198USD so với năm 2017. Về cơ cấu nền kinh tế năm 2018, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản chiếm tỉ trọng 14,57% GDP; khu vực công nghiệp và xây dựng chiếm 34,28%; khu vực dịch vụ chiếm 41,17%. Đối với lạm phát, chỉ tiêu này năm 2018 chỉ tăng 3,53% so với năm 2016, thấp hơn mục tiêu đề ra của Chính phủ là 4%. Theo Cục đầu tư nước ngoài, vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) vào Việt Nam đạt 35,88 tỷ USD, tăng 44,4% so với năm 2016 và là mức tăng cao nhất trong 10 năm trở lại đây, trong đó, lĩnh vực kinh doanh bất động sản đứng thứ 3 về thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) với tổng vốn đăng ký 3,05 tỷ USD, chiếm 8,5% tổng vốn đầu tư đăng ký.

✓ Khó khăn

Giá xăng dầu tăng nhưng mức giá bán lẻ vẫn đang thấp hơn mức giá cơ sở nên các doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu vẫn lỗ. Hiện nay, Bộ Công thương cho rằng giá bán lẻ các mặt hàng xăng dầu vẫn đang được duy trì ở mức thấp khá nhiều so với giá cơ sở (giá nhập khẩu cộng thuế, phí, lợi nhuận định mức...). trong khi mức trích lập vào quỹ bình ổn chỉ 300 đồng/lít thì mức chi sử dụng quỹ liên tục được tăng mạnh, có thời điểm lên tới 2.800 đồng/lít với E5RON92 và 2.500 đồng/lít với RON95. Do đó, dù giá bán lẻ đã được điều chỉnh tăng liên tiếp trong hai kỳ điều hành của tháng 4 nhưng vẫn không đủ bù đắp chi phí đầu vào. Dẫn chứng là trong tháng 3, liên tiếp hai kỳ điều chỉnh giá được giữ ổn định và tăng chi sử dụng quỹ bình ổn rất mạnh, nên khi nhập hàng về là đã lỗ, vị lãnh đạo doanh nghiệp tính toán giá bán lẻ đã thấp hơn giá cơ sở vài trăm đồng, chưa tính khoản lỗ các chi phí khác từ 800-1.000 đồng/lít. Cộng lại, với mức giá xăng

BẢN CÁO BẠCH CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHỨNG
CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ VẬN TẢI PETROLIMEX HÀ NỘI

hiện nay, doanh nghiệp đang lỗ khoảng 1.500 đồng/lít. Như vậy, mức chiết khấu chỉ còn vài trăm đồng dẫn tới các đơn vị phân phối cũng không thiết tha bán xăng dầu.

7.1. Vị thế của Công ty trong ngành

Với lịch sử 28 năm hình thành và phát triển, PJC đã có kinh nghiệm trong ngành kinh doanh xăng dầu và cung cấp dịch vụ vận tải xăng dầu. Cũng giống như các công ty con trong hệ thống của Tổng Công ty Dịch vụ Xăng dầu Petrolimex, PJC có những mảng khách hàng truyền thống và vẫn giữ mối quan hệ lâu năm với Công ty. Hiện nay, PJC đang sở hữu gần 250 đầu xe sitec vận chuyển xăng dầu cho 23 tỉnh thành phía Bắc, ngoài ra còn tham gia vận chuyển nhiên liệu bay ZET A1 cho Tập đoàn và SKYPEC. Do đó, mặc dù không phải là doanh nghiệp có vị thế hàng đầu trong ngành nhưng Công ty vẫn có thị phần ổn định và tiềm năng.

7.2. So sánh về tình hình tài chính và hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp trong cùng ngành

Bảng 8: So sánh tình hình tài chính năm 2018 với các doanh nghiệp cùng ngành

Tên Công ty	CTCP Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Sài Gòn	CTCP Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Hải Phòng	CTCP Vận tải Dầu khí Đông Dương	CTCP Thương mại và Vận tải Petrolimex Hà Nội
Mã cổ phiếu	PSC	PTS	PTT	PJC
Năm thành lập	2000	2000	2007	2005
Vốn điều lệ @31/12/2018	72.000.000.000	55.680.000.000	100.000.000.000	58.615.560.000
Doanh thu	514.673.419.993	308.642.526.590	459.622.398.062	1.169.534.153.766
LNST công ty mẹ	15.043.513.508	5.113.398.894	4.886.064.162	22.258.507.212
LNST	15.043.513.508	5.113.398.894	4.886.064.162	22.258.507.212
EPS	2.089	918	489	3.797
SLCP đang lưu hành @ 31/12/2018	7.200.000	5.568.000	10.000.000	5.861.556
Biên lợi nhuận ròng	2,9%	1,7%	1,1%	1,9%
ROA	5,5%	1,5%	2,6%	8,1%
ROE	12,2%	5,7%	4,5%	21,49%

(Nguồn: Tổng hợp BCTC kiểm toán hợp nhất năm 2018 của các công ty)

7.3. Đánh giá về sự phù hợp định hướng phát triển của Công ty với định hướng của ngành, chính sách của Nhà nước, và xu thế chung trên thế giới

Với chiến lược đầu tư xe dung tích lớn, hiện đại, công tác quản trị điều hành, khai thác vận tải khoa học nên năng suất phương tiện và lao động tăng, tiết kiệm được chi phí tiền lương

và chi phí bảo hiểm. Mặt khác, do Công ty có các giải pháp quản quản trị đúng các định mức khoán lên đã tiết giảm tối đa các chi phí nhiên liệu, dầu mỡ nhờn, chi phí xăng lốp và chi phí sửa chữa đã góp phần giảm giá thành, nâng cao hiệu quả trong kinh doanh vận tải của Công ty.

Lĩnh vực kinh doanh xăng dầu phân đầu tăng trưởng ổn định, sản lượng xăng dầu bán lẻ tăng, năng suất lao động cũng đạt cao, Công ty đã tăng cường và quản trị tốt hoạt động kinh doanh xăng dầu, điều hành hàng hóa tồn kho hợp lý...

7. Chính sách đối với người lao động

8.1. Số lượng lao động và cơ cấu lao động

Tổng số người lao động của Công ty tại thời điểm ngày 30/9/2019 là 506 người với cơ cấu người lao động cụ thể như sau:

Bảng 9: Cơ cấu lao động

Chức năng	Số lượng
Cấp quản lý	48
Bán hàng	398
Hỗ trợ văn phòng	60
Tổng cộng	506

Công ty có đội ngũ cán bộ quản lý nhiều kinh nghiệm, đã trưởng thành qua nhiều dự án. Có đội ngũ nhân viên kinh doanh, môi giới rất nhiệt huyết và nhiều kinh nghiệm, được đào tạo và trang bị những “vũ khí” tiếp thị tối tân để đáp ứng với những cuộc cạnh tranh khốc liệt hiện nay.

Bên cạnh đó, đội ngũ hỗ trợ gián tiếp cũng là những “chiến binh thầm lặng”, góp phần quan trọng vào sự thành công của toàn Công ty.

8.2. Các chính sách đối với lao động (đào tạo, lương thưởng, trợ cấp)

❖ Chính sách tuyển dụng và đào tạo

Chính sách đào tạo và phát triển Nhân viên là một trong những công tác được ưu tiên hàng đầu của Công ty, với mục tiêu là sử dụng tối đa nguồn nhân lực hiện có và không ngừng trau dồi, nâng cao trình độ và năng lực của đội ngũ nhân viên, đáp ứng được tốt nhất các yêu cầu các vị trí công việc hiện tại, đồng thời sẵn sàng đáp ứng được với yêu cầu công việc trong tương lai.

❖ Chính sách tiền lương, thưởng, trợ cấp

Người lao động trong Công ty ngoài tiền lương được hưởng cố định còn được thưởng căn cứ theo trình độ, năng lực và hiệu quả công việc được giao.

Đối với các nhân viên bán hàng, ngoài chính sách lương cố định theo chế độ quy định, các nhân viên này còn được hưởng lương theo chính sách môi giới hoa hồng cho nhân viên,

theo đó nhân viên bán hàng sẽ nhận ½ phí môi giới ngay khi giao dịch được thực hiện thành công. Số tiền còn lại sẽ được Công ty thanh toán cho nhân viên khi chủ đầu tư chi trả toàn bộ phí môi giới cho Công ty nhưng không chậm hơn ngày 30/03 của năm kế tiếp.

Ngoài chế độ tiền lương, Công ty thực hiện đầy đủ công bằng các chế độ chính sách khuyến khích người lao động như tiền phụ cấp, tiền lễ tết, thưởng hoàn thành kế hoạch. Tạo cho người lao động yên tâm để gắn bó và làm việc hết mình cho doanh nghiệp. Hàng năm Công ty đều tổ chức đánh giá định kỳ năng lực, khả năng hoàn thành công việc của cán bộ nhân viên để thực hiện nâng lương, thưởng, khuyến khích mọi thành viên nỗ lực phấn đấu trong công việc.

Công ty có chính sách khen thưởng xứng đáng với các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc, có đóng góp sáng kiến trong hoạt động đem lại hiệu quả kinh doanh cao. Đồng thời, Công ty áp dụng các biện pháp, quy định xử phạt đối với các cán bộ có hành vi gây ảnh hưởng xấu đến hoạt động và hình ảnh của Công ty.

❖ **Chính sách cổ tức:**

Công ty chi trả cổ tức cho các cổ đông theo kết quả sản xuất kinh doanh, sau khi đã hoàn thành các nghĩa vụ nộp thuế, nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của Pháp luật. Sau khi thanh toán số cổ tức đã định, Công ty vẫn đảm bảo thanh toán đầy đủ các khoản nợ và các nghĩa vụ tài sản khác đến hạn phải trả.

Tỷ lệ cổ tức sẽ căn cứ theo quyết định của ĐHĐCĐ và theo quy định của pháp luật. Cổ tức sẽ được công bố và chi trả từ Lợi nhuận giữ lại của Công ty nhưng không được vượt quá mức do HĐQT đề xuất sau khi đã tham khảo ý kiến cổ đông tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

Năm	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019 (dự kiến)
Tỷ lệ cổ tức	14%	25%	29%	20%

(Nguồn: Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2016, 2017, 2018, 2019-PJC)

8. Tình hình hoạt động tài chính

9.1 Các chỉ tiêu cơ bản

Trích khấu hao tài sản cố định

Tài sản cố định hữu hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu chỉ được tăng nguyên giá tài sản cố định nếu các chi phí này chắc chắn làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai do sử dụng tài sản đó. Các chi phí phát sinh không thỏa mãn điều kiện trên được ghi nhận là chi phí sản xuất, kinh doanh trong kỳ. Khi tài sản cố định hữu hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ phát sinh do thanh lý được ghi nhận vào thu nhập hay chi phí trong năm.

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Tài sản cố định của Công ty chủ yếu là các phương tiện vận tải phục

vụ việc đi lại cho cán bộ công nhân viên. Chi tiết được nêu tại mục 13 dưới đây. Số năm khấu hao của các loại tài sản cố định hữu hình như sau:

Nhóm tài sản cố định	Số năm khấu hao
Máy móc thiết bị	5 - 26 năm
Phương tiện vận tải	06 năm
Thiết bị quản lý	3 - 5 năm
Nhà xưởng và vật kiến trúc	05 – 20 năm

(Nguồn: BCTC KT-PJC)

Mức thu nhập bình quân của Cán bộ công nhân viên

Trong năm 2018, thu nhập bình quân đầu người của CBCNV làm việc chính thức trong toàn Công ty đạt triệu đồng/người/tháng. Mức thu nhập của Công ty là phù hợp với tình hình kinh doanh thực tế của Công ty và ở nhóm các công ty có thu nhập cao so với tình hình chung tại các doanh nghiệp cùng ngành.

Thanh toán các khoản nợ đến hạn

Công ty đã thực hiện tốt các nghĩa vụ công nợ cho các nhà cung cấp và đối tác, hiện Công ty không có bất cứ khoản nợ nào đến hạn hoặc quá hạn. Các khoản nợ phải trả ngắn hạn, trung hạn và dài hạn đều được Công ty thanh toán đầy đủ và đúng hạn trong các năm qua.

Các khoản phải nộp theo luật định

Công ty nghiêm chỉnh thực hiện các chính sách thuế của Nhà nước cũng như các chính sách có liên quan đến người lao động. Công ty nộp các khoản phải nộp theo luật định đúng quy định của Nhà nước.

Bảng 10 : Số dư các khoản phải nộp theo luật định của Công ty

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2017	31/12/2018	30/09/2019
Thuế GTGT	308	234	
Thuế TNDN	2.416	-	521
Thuế TNCN	27	53	
Thuế nhà đất, tiền thuê đất	-	-	29
Tổng cộng	2.752	287	541

(Nguồn: BCTC KT năm 2017, 2018, BCTC tại 30/09/2019– PJC)

Trích lập các quỹ theo luật định

Công ty thực hiện việc trích lập các quỹ theo Điều lệ và quy định của pháp luật hiện hành. Theo Điều lệ của Công ty, hàng năm, lợi nhuận của Công ty sau khi nộp thuế cho Nhà nước theo quy định sẽ được dùng để trích lập các quỹ và chi trả cổ tức cho các cổ đông theo quyết định của HĐQT và ĐHĐCĐ. Mức trích lập các quỹ và mức chi trả cổ tức do HĐQT đề xuất và phải được ĐHĐCĐ thông qua.

Tổng dư nợ vay

Tại thời điểm hiện tại, Công ty không có bất cứ khoản nợ quá hạn hay các khoản vay có bảo lãnh.

Bảng 11 : Chi tiết số dư khoản vay của Công ty

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2017	31/12/2018	30/09/2019
Vay và nợ ngắn hạn	-	21.200	36.500
Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - CN Chương Dương	-	14.200	28.000
Ngân hàng TMCP Đầu tư Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Hoàn Kiếm	-	7.000	
Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - CN Chương Dương			8.500
Vay dài hạn	12.218	14.628	37.698
Tiền thế chấp của người lao động	3.980	14.628	15.769
Tiền thế chấp nhận xe ô tô sitec	8.238	-	-
Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex-CN Thăng Long			8.438
Tổng cộng	12.218	35.828	13.491

(Nguồn: BCTC KT năm 2017, 2018, BCTC tại 30/09/2019– PJC)

Trong năm 2018, để bổ sung vốn lưu động cho nhu cầu nhập xăng dầu phục vụ hoạt động kinh doanh, Công ty đã tăng vay nợ ngân hàng thông qua các hợp đồng vay ngắn hạn tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - CN Chương Dương với hạn mức 30 tỷ đồng và tại Ngân hàng TMCP Đầu tư Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Hoàn Kiếm với hạn mức 30 tỷ đồng. Đồng thời, từ năm 2016 công ty cũng sử dụng nguồn vốn huy động từ Cán bộ công nhân viên trong công ty.

Tình hình công nợ hiện nay

Bảng 12 : Số dư các khoản phải thu

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2017	31/12/2018	30/09/2019
Phải thu ngắn hạn	37.331	45.443	40.992
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	34.065	44.643	38.634
Trả trước cho người bán ngắn hạn	3.189	829	831
Phải thu ngắn hạn khác	2.258	2.189	3.944
Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	(2.437)	(2.437)	(2.427)
Tài sản thiếu chờ xử lý	254	218	10
Phải thu dài hạn	-	-	-
Phải thu dài hạn khác			
Tổng cộng	37.331	45.443	40.992

(Nguồn: BCTC KT năm 2017, 2018, BCTC tại 30/09/2019– PJC)

Bảng 13 : Số dư các khoản phải trả

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2017	31/12/2018	30/09/2019
Phải trả người bán ngắn hạn	34.787	58.482	32.161
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	683	242	2.073
Thuế và các khoản phải trả Nhà nước	2.752	287	541
Phải trả người lao động	21.169	12.243	29.379
Chi phí phải trả ngắn hạn	29.944	34.341	21.166
Phải trả ngắn hạn khác	17.391	24.620	6.475

BẢN CÁO BẠCH CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHỨNG
CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ VẬN TẢI PETROLIMEX HÀ NỘI

Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	-	21.200	36.500
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	933	1.397	2.797
Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	12.218	14.628	37.698
Tổng cộng	119.878	167.442	171.886

Giao dịch với người có liên quan: Không có.

9.2 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Bảng 14 : Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu của Công ty

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Quý 3/2019
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán					
Hệ số thanh toán ngắn hạn (TSLĐ/Nợ ngắn hạn)	Lần	0,92	0,70	0,42	0,50
Hệ số thanh toán nhanh (TSLĐ - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	Lần	0,75	0,62	0,35	0,40
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn					
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	Lần	0,49	0,54	0,61	0,62
Hệ số Nợ/Vốn CSH	Lần	0,94	1,21	1,58	1,66
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động					
Vòng quay hàng tồn kho (GVHB/Bình quân hàng tồn kho)	Vòng	55	84	112	66,78
DTT/Tổng tài sản BQ	Lần	4,2	5,0	4,7	3,19
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời					
Hệ số LNST/DTT	%	1,98%	1,98%	1,90%	1,96%
ROE (hệ số LNST/VCSH BQ)	%	18,8%	20,44%	21,49%	16,68%
ROA (hệ số LNST/tổng TS BQ)	%	9,67%	9,90%	9,00%	6,26%
Hệ số LN từ HĐKD/DTT	%	2,31%	2,41%	2,28%	2,28%

(Nguồn: BCTC KT năm 2017, 2018, BCTC tại 30/09/2019– PJC)

Chỉ tiêu về khả năng thanh toán

Các hệ số về khả năng thanh toán của PJC khá thấp (luôn duy trì ở mức nhỏ hơn 1) và có xu hướng giảm dần từ năm 2016 đến năm 2018. Tuy nhiên, các đối tác của PJC đều là bạn hàng lâu năm và trong hệ thống Tổng công ty xăng dầu nên Công ty có thể kiểm soát và hạn chế được rủi ro về thanh toán.

Chỉ tiêu về cơ cấu vốn

Tỉ lệ Nợ/Vốn chủ sở hữu và Nợ/Tài sản của công ty khá lớn, nhưng Nợ vay tài chính (ngắn và dài hạn) lại chiếm tỉ trọng nhỏ trong cơ cấu Nợ. Từ năm 2018, để tăng cường đội xe đẩy mạnh hoạt động vận tải xăng dầu nên Công ty đã tăng vay nợ tài chính ngắn và dài hạn, trong khi giai đoạn trước công ty còn không sử dụng khoản Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn.

Chỉ tiêu về năng lực hoạt động

Vòng quay Hàng tồn kho của Công ty luôn duy trì ở mức cao do Hàng tồn kho rất thấp so với Giá vốn hàng bán. Công ty không tích trữ xăng dầu để kinh doanh mà sẽ nhập hàng thường xuyên cho các cửa hàng xăng dầu nên giá trị Hàng tồn kho rất thấp, chủ yếu nguyên vật liệu hoặc hàng hóa khác.

Chỉ tiêu về khả năng sinh lời

Với hoạt động cốt lõi là kinh doanh thương mại xăng dầu và vận chuyển xăng dầu nên các chỉ tiêu Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần và Lợi nhuận sau thuế/Lợi nhuận từ Hoạt động kinh doanh của PJC chỉ ở mức xấp xỉ 1%-2,5%. Tỉ lệ ROE duy trì ở mức 20% còn ROA dao động quanh mức 10% trong giai đoạn 2016-2018.

9. Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc, Ban Kiểm toán nội bộ và Kế toán trưởng

9.1 Danh sách Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Ban kiểm toán nội bộ và Kế toán trưởng

Bảng 15 : Danh sách Ban lãnh đạo Công ty

STT	Họ và Tên	Chức vụ
I.	Hội đồng quản trị	
1.	Ông Bùi Văn Thành	Chủ tịch HĐQT
2.	Ông Phạm Quốc Hùng	Thành viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc
3.	Ông Mai Ngọc Du	Thành viên HĐQT độc lập
4.	Ông Phạm Thành Đô	Thành viên HĐQT độc lập
5.	Ông Lưu Tiến Dũng	Thành viên HĐQT độc lập
II.	Ban Giám đốc	
1.	Bùi Văn Thành	Giám đốc
2.	Ông Phạm Quốc Hùng	Phó Giám đốc

STT	Họ và Tên	Chức vụ
2.	Ông Đỗ Mạnh Cường	Phó Giám đốc
III.	Ban Kiểm soát	
1.	Bà Vũ Thị Thu Hương	Trưởng Ban kiểm soát
2.	Bà Phan Thị Thanh Huyền	Thành viên Ban kiểm soát
3.	Bà Bùi Thị Huệ Linh	Thành viên Ban kiểm soát
IV.	Trưởng phòng Tài chính – Kế toán	
1.	Bà Hoàng Thị Thùy Linh	Phụ trách phòng Tài chính – Kế toán

9.2 Sơ yếu lý lịch Hội đồng quản trị

Ông Bùi Văn Thành - Chủ tịch HĐQT

Họ và tên: Bùi Văn Thành

Giới tính: Nam

Năm sinh: 17/12/1966

Nơi sinh: Thái Bình

Số CCCD: 011955637

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Địa chỉ thường trú: Số 11 ngách 54 ngõ 408 - Ngô Gia Tự - Long Biên - HN

Bằng cấp: Cử nhân kinh tế, Cử nhân chính trị

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư kinh tế vận tải ô tô

Quá trình công tác:

Thời gian	Quá trình công tác
3/1992 – 6/1997	Kế toán viên – Công ty xăng dầu khu vực I.
7/1997 – 8/1997	Kế toán viên – XN dịch vụ xăng dầu và cơ khí - Công ty xăng dầu khu vực I
9/1997 – 6/1999	Phó phòng kế toán – XN vận tải xăng dầu - Công ty xăng dầu khu vực I

BẢN CÁO BẠCH CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG
CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ VẬN TẢI PETROLIMEX HÀ NỘI

7/1999 – 3/2003	Trưởng phòng kế toán – Công ty cổ phần thương mại và Vận tải Petrolimex Hà Nội
4/2003 – 4/2006	Thành viên HĐQT, Kế toán trưởng – Công ty cổ phần Thương mại và vận tải Petrolimex Hà nội
5/2006 – Tháng 3/2018	Thành viên HĐQT, Giám đốc - Công ty cổ phần thương mại và vận tải Petrolimex Hà Nội.
Tháng 4/2018 đến nay	Chủ tịch HĐQT, Giám đốc Công ty
Công tác hiện nay tại PJC	Thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty
SLCP sở hữu và đại diện sở hữu:	1.222.875 cổ phiếu, trong đó:
- SLCP đại diện sở hữu của Tổng công ty dịch vụ xăng dầu:	1.197.225 cổ phiếu, tương đương 20,43% số lượng cổ phiếu đang lưu hành của PJC
- SLCP thuộc sở hữu cá nhân:	25.650 cổ phiếu, tương đương 0,43% số lượng cổ phiếu đang lưu hành của PJC
SLCP của những Người có liên quan:	0 cổ phiếu
Tỉ lệ sở hữu cổ phiếu ở các công ty khác:	0
Các khoản nợ đối với Công ty:	Không có
Lợi ích liên quan đối với Công ty:	Lương và Thù lao Hội đồng quản trị

Ông Phạm Quốc Hùng - Thành viên Hội đồng quản trị

Họ và tên:	Phạm Quốc Hùng
Giới tính:	Nam
Năm sinh:	1969
Nơi sinh:	Hà Nội
Số CCCD:	011955637
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	Tổ 28 phường Yên Hoà - Cầu Giấy – Hà Nội

BẢN CÁO BẠCH CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG
CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ VẬN TẢI PETROLIMEX HÀ NỘI

Bằng cấp: 12/12

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư kinh tế vận tải ô tô

Thời gian	Chức vụ công tác
2/1992 – 10/1997:	Chuyên viên XN vận tải xăng dầu - Công ty xăng dầu khu vực I.
11/1997 – 9/2003:	Phó phòng TCHC- CTCP Thương mại và Vận tải Petrolimex Hà Nội
10/2003 – 9/2004:	Thành viên HĐQT, Trưởng phòng kinh doanh- Công ty cổ phần Thương mại và Vận tải Petrolimex HN
10/2004 – 9/2005:	Thành viên HĐQT, Giám đốc CTy TNHH Taxi Gas Petrolimex Hà Nội
10/2005 – 2010:	Thành viên HĐQT, Trưởng phòng kinh doanh - Công ty cổ phần thương mại và vận tải Petrolimex Hà Nội
01/01/2010 – Nay:	Thành viên HĐQT- Phó Giám đốc Công ty

Công tác hiện nay tại PJC: Thành viên HĐQT- Phó Giám đốc Công ty

SLCP sở hữu và đại diện sở hữu: 918.168 cổ phiếu, trong đó:

- SLCP đại diện sở hữu Tổng công ty dịch vụ xăng dầu: 897.918 cổ phiếu, tương đương 15,32% số lượng cổ phiếu đang lưu hành của PJC
- SLCP thuộc sở hữu cá nhân: 20.250 cổ phiếu, tương đương 0,35% số lượng cổ phiếu đang lưu hành của PJC

SLCP của những Người có liên quan: 0 cổ phiếu

Các khoản nợ đối với Công ty: Không có

Lợi ích liên quan đối với Công ty: Lương và Thù lao Hội đồng quản trị

Ông Mai Ngọc Du - Thành viên HĐQT

Họ và tên: Mai Ngọc Du

Giới tính: Nam

Năm sinh: 1985

Nơi sinh: Nam Định

Số CMND: 036085004554

Quốc tịch: Việt Nam

BẢN CÁO BẠCH CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG
CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ VẬN TẢI PETROLIMEX HÀ NỘI

Dân tộc: Kinh

Địa chỉ thường trú: Tập thể Công trường 4, Vĩnh Quỳnh, Thanh Trì, Hà Nội

Bằng cấp: 12/12

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tài chính – Học viện Tài chính

Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ, đơn vị công tác
6/2007 -5/2008:	Chuyên viên Tín dụng – Ngân hàng TMCP An Bình.
6/2008 - 9/2008:	Trợ lý giám đốc dự án NOXH Việt Nam – Thụy Điển
10/2008 - 9/2017:	Chuyên viên Ban Tài chính Kế toán – Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam
10/2017 - 12/2017:	Phó Trưởng phòng Phụ trách phòng Đầu tư Phát triển, Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy, Bí thư chi bộ phòng Đầu tư Phát triển Tổng công ty Dịch vụ Xăng dầu Petrolimex
12/2017 -01/2018:	Phó Trưởng phòng Phụ trách phòng Đầu tư Phát triển, Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy, Bí thư chi bộ phòng Đầu tư Phát triển, Bí thư Đoàn thanh niên Tổng công ty Dịch vụ Xăng dầu Petrolimex
01/2018 đến nay:	Phó Trưởng phòng Phụ trách phòng Đầu tư Phát triển, Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy, Bí thư chi bộ phòng Đầu tư Phát triển, Ủy viên Ban chấp hành Công đoàn, Bí thư Đoàn thanh niên Tổng công ty Dịch vụ Xăng dầu Petrolimex

Công tác hiện nay tại PJC: Thành viên HĐQT

Các chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Phó Trưởng phòng Phụ trách phòng Đầu tư Phát triển Tổng công ty Dịch vụ Xăng dầu Petrolimex

SLCP sở hữu và đại diện sở hữu: 897.918 cổ phiếu, trong đó:

- SLCP đại diện sở hữu: 897.918 cổ phiếu, tương đương 15,32% số lượng cổ phiếu đang lưu hành của PJC
- SLCP thuộc sở hữu cá nhân: 0 cổ phiếu

Số cổ phiếu của những Người có liên quan: 0 cổ phiếu

BẢN CÁO BẠCH CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG
CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ VẬN TẢI PETROLIMEX HÀ NỘI

Các khoản nợ đối với Công ty:

Lợi ích liên quan đối với Công ty: Thù lao Hội đồng quản trị

Ông Phạm Thành Đô – Thành viên Hội đồng quản trị

Họ và tên: Phạm Thành Đô
Giới tính: Nam
Năm sinh: 1978
Nơi sinh: Hà Nội
Số CMND: 012006390
Quốc tịch: Việt Nam
Dân tộc: Kinh
Địa chỉ thường trú: 8/82 Nguyễn Phúc Lai, Phường Ô Chợ Dừa, Đống Đa, Hà Nội
Bằng cấp: Cử nhân đại học
Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

Thời gian	Quá trình công tác
Năm 2000 - 2003	Chuyên viên Vụ kế hoạch và đầu tư – Bộ Công nghiệp
Năm 2000 - 2006	Công ty Cổ phần Đông Dương
Năm 2006 - 2014	Thành viên HĐQT Công ty Cp Cơ khí và Khoáng sản Hà Giang
Năm 2014 - Nay	Chủ tịch HĐQT Công ty Cp Cơ khí và Khoáng sản Hà Giang

Công tác hiện nay tại PJC: Thành viên HĐQT

Các chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không có

SLCP sở hữu và đại diện sở hữu: cổ phiếu, trong đó:

- SLCP đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu

- SLCP thuộc sở hữu cá nhân: 231.937 cổ phiếu, tương đương 3,96% số lượng cổ phiếu đang lưu hành của PJC

BẢN CÁO BẠCH CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG
CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ VẬN TẢI PETROLIMEX HÀ NỘI

SLCP của những Người có liên quan: 0 cổ phiếu
Các khoản nợ đối với Công ty: Không có
Lợi ích liên quan đối với Công ty: Thù lao Hội đồng quản trị

Sơ yếu lý lịch Ban Giám đốc

Ông Bùi Văn Thành - Giám đốc: như đã trình bày

Ông Phạm Quốc Hùng – Phó Giám đốc: như đã trình bày

Ông Đỗ Mạnh Cường – Phó Giám đốc

Họ và tên: Đỗ Mạnh Cường
Giới tính: Nam
Năm sinh: 01/05/1966
Nơi sinh: Vũ Thư – Tỉnh Thái Bình
Số CMND: 013157959
Quốc tịch: Việt Nam
Dân tộc: Kinh
Địa chỉ thường trú: Số 617 Tổ 70 P Phương Liệt- Quận Hoàng Mai – Hà Nội
Bằng cấp: Cử nhân đại học
Trình độ chuyên môn: Cử nhân chuyên ngành cơ khí ô tô

Thời gian	Quá trình công tác
01/2002 – 3/2003	Chuyên viên phòng QLKT - Công ty cổ phần Thương mại và Vận tải Petrolimex Hà Nội
04/2004 – 7/2016	Trưởng phòng QLKT - Công ty cổ phần Thương mại và Vận tải Petrolimex Hà Nội
8/2016 – nay	Phó giám đốc – Công ty cổ phần thương mại và vận tải Petrolimex Hà Nội

Công tác hiện nay tại PJC: Phó Giám đốc

Các chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:

SLCP sở hữu và đại diện sở hữu: 1.875 cổ phiếu tương đương 0,02% số lượng cổ phiếu đang lưu hành của PJC

- SLCP đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu

- SLCP thuộc sở hữu cá nhân: 1.875 cổ phiếu

SLCP của những Người có liên quan:

Các khoản nợ đối với Công ty: Không

Lợi ích liên quan đối với Công ty: Lương

9.3 Sơ yếu lí lịch Ban kiểm soát

Bà Vũ Thị Thu Hương - Trưởng ban kiểm soát

Họ và tên: Vũ Thị Thu Hương

Giới tính: Nữ

Năm sinh: 1973

Nơi sinh: Hà Nội

Số CMND: 011781804

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Địa chỉ thường trú: Số 695 Bạch Đằng – Hoàn Kiếm – Hà Nội

Bằng cấp: 12/12

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tài chính – Kế toán

Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ, đơn vị công tác
Tháng 3/1996 – Tháng 7/1996	Chuyên viên Thống kê – kế toán – Xí nghiệp bán lẻ xăng dầu – Công ty xăng dầu khu vực I
Tháng 8/1996 – Tháng 6/2003	Nhân viên thống kê CHXD 59 – Xí nghiệp bán lẻ xăng dầu – Công ty xăng dầu khu vực I
Tháng 7/2003 – Tháng 5/2009	Chuyên viên Thống kê – kế toán – Xí nghiệp bán lẻ xăng dầu – Công ty xăng dầu khu vực I.
Tháng 6/2009 – Tháng 11/2015	Phó Phòng TCKT – Xí nghiệp bán lẻ xăng dầu – Công ty xăng dầu khu vực I
Tháng 12/2015 – Tháng 3/2016	Phó phòng Kinh doanh – Xí nghiệp bán lẻ xăng dầu – Công ty xăng dầu khu vực I.

BẢN CÁO BẠCH CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG
CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ VẬN TẢI PETROLIMEX HÀ NỘI

Tháng 4/2016 – nay Trưởng ban kiểm soát – CTCP TM và VT Petrolimex Hà Nội.

Công tác hiện nay tại PJC	Trưởng ban kiểm soát
Các chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Không
SLCP sở hữu và đại diện sở hữu:	cổ phiếu, trong đó:
- SLCP đại diện sở hữu:	0 cổ phiếu
- SLCP thuộc sở hữu cá nhân:	2.000 cổ phiếu, tương đương 0,03% số lượng cổ phiếu đang lưu hành của PJC
SLCP của những Người có liên quan	Không có
Các khoản nợ đối với Công ty:	Không có
Lợi ích liên quan đối với Công ty:	Không có

Bà Phan Thị Thanh Huyền – Thành viên Ban kiểm soát

Họ và tên:	Phan Thị Thanh Huyền
Giới tính:	Nữ
Năm sinh:	1980
Nơi sinh:	Hà Nội
Số CMND:	011950651
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	13/117/18 Nguyễn Sơn, Gia Thụy, Long Biên, Hà Nội.
Bằng cấp:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân Tài chính – Kế toán
Quá trình công tác:	

Thời gian	Chức vụ, đơn vị công tác
2003 – 2009	Chuyên viên kế toán – Xí nghiệp CK và TM – cổ phần Thương mại và Vận tải Petrolimex Hà Nội
Từ 2009 - nay	Chuyên viên phòng Tài chính Kế toán – Công ty cổ phần Thương mại và Vận tải Petrolimex Hà Nội

BẢN CÁO BẠCH CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG
CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ VẬN TẢI PETROLIMEX HÀ NỘI

Công tác hiện nay tại PJC	Chuyên viên phòng Tài chính Kế toán
Các chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Không
SLCP sở hữu và đại diện sở hữu:	cổ phiếu, trong đó:
- SLCP đại diện sở hữu:	0 cổ phiếu
- SLCP thuộc sở hữu cá nhân:	2.549 cổ phiếu, tương đương 0,04% số lượng cổ phiếu đang lưu hành của PJC
SLCP của những Người có liên quan	Không có
Các khoản nợ đối với Công ty:	Không có
Lợi ích liên quan đối với Công ty:	Không có

Bà Bùi Thị Huệ Linh – Thành viên Ban kiểm soát

Họ và tên:	Bùi Thị Huệ Linh
Giới tính:	Nữ
Năm sinh:	1983
Nơi sinh:	Hà Nội
Số CMND:	013585413
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	P 208 T7, CT18 Việt Hưng, Quận Long Biên, Hà Nội.
Bằng cấp:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân Tài chính – Kế toán. Thạc sỹ quản trị kinh doanh

Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ, đơn vị công tác
2006 –2012	Chuyên viên kế toán – Công ty TNHH MTV DV nhà ở và khu đô thị (HUD)
Từ 2013 - nay	Chuyên viên Phòng tổ chức - Công ty cổ phần Thương mại và Vận tải Petrolimex Hà Nội

BẢN CÁO BẠCH CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG
CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ VẬN TẢI PETROLIMEX HÀ NỘI

Công tác hiện nay tại PJC	Chuyên viên Phòng tổ chức
Các chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Không
SLCP sở hữu và đại diện sở hữu:	0 cổ phiếu, trong đó:
- SLCP đại diện sở hữu:	0 cổ phiếu
- SLCP thuộc sở hữu cá nhân:	0 cổ phiếu
SLCP của những Người có liên quan	Không có
Các khoản nợ đối với Công ty:	Không có
Lợi ích liên quan đối với Công ty:	Không có

9.4 Phụ trách phòng Tài chính Kế toán

Bà Hoàng Thị Thùy Linh

Họ và tên:	Hoàng Thị Thùy Linh
Giới tính:	Nữ
Năm sinh:	1984
Nơi sinh:	Bắc Ninh
Số CMND:	027184000081
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	SN 70 ngách 54/1 ngõ 332 Ngô Gia Tự, quận Long Biên, Hà Nội
Bằng cấp:	Cử nhân kinh tế - Học Viện Tài chính kế toán
Trình độ chuyên môn:	12/12
Quá trình công tác:	

Thời gian	Chức vụ, đơn vị công tác
T8/2006- T4/2014	Chuyên viên phòng Tài chính kế toán Công ty CP thương mại và vận tải Petrolimex Hà Nội

BẢN CÁO BẠCH CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHỨNG
CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ VẬN TẢI PETROLIMEX HÀ NỘI

T4-2014- T9/2019	Phó trưởng phòng Tài chính kế toán Công ty CP thương mại và vận tải Petrolimex Hà Nội
T9/2019- nay	Phó trưởng phòng TCKT phụ trách phòng Tài chính kế toán Công ty CP thương mại và vận tải Petrolimex Hà Nội

Công tác hiện nay tại PJC: Phó trưởng phòng TCKT phụ trách phòng Tài chính kế toán

Các chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không có

SLCP sở hữu và đại diện sở hữu:

- SLCP đại diện sở hữu: Không
- SLCP thuộc sở hữu cá nhân: Không

SLCP của những Người có liên quan

Các khoản nợ đối với Công ty: Không

Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không.

10. Tài sản thuộc sở hữu Công ty

Bảng 16 : Tình hình tài sản công ty tính đến thời điểm 31/12/2018

Đơn vị tính: triệu đồng

Tài sản	Nguyên giá	Giá trị hao mòn	Giá trị còn lại
Tài sản cố định hữu hình	375.267	200.655	174.612
Nhà cửa, vật kiến trúc	41.360	16.050	25.300
Máy móc, thiết bị	6.557	3.890	2.667
Phương tiện vận tải	326.371	180.160	146.211
Thiết bị, dụng cụ quản lý	978	554	424
Tài sản cố định vô hình	10.959	486	9.633
Quyền sử dụng đất	10.005	722	9.283
Phần mềm tin học	603	516	87
TSCĐ vô hình khác	351	88	263
Tổng cộng	386.226	201.141	184.245

(Nguồn: BCTC KT năm 2018-PJC)

Bảng 17 : Tình hình tài sản công ty tính đến thời điểm 30/09/2019

Đơn vị tính: triệu đồng

Tài sản	Nguyên giá	Giá trị hao mòn	Giá trị còn lại
Tài sản cố định hữu hình	413.616	225.260	188.355
Nhà cửa, vật kiến trúc	45.344	18.078	27.266
Máy móc, thiết bị	6.826	4.346	2.479
Phương tiện vận tải	360.415	202.174	158.240
Thiết bị, dụng cụ quản lý	1.030	662	368
Tài sản cố định vô hình	10.959	1.502	9.456
Quyền sử dụng đất	10.006	811	9.194
Phần mềm tin học	602	516	86
TSCĐ vô hình khác	351	175	176
Tổng cộng	424.575	226.762	190.071

(Nguồn: BCTC tại 30/09/2019- PJC)

11. Kế hoạch kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức trong năm tiếp theo

11.1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức giai đoạn 2019- 2020

Bảng 18 : Kế hoạch sản xuất kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức năm 2019

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm trước	Kế hoạch năm nay	%+/-/2018
Kinh doanh vận tải	M3Km	154.010.010	169.569.707	10,1
Kinh doanh xăng dầu	M3	53.590	52.452	(2,1)
Trong đó : Bán lẻ xăng dầu		35.013	36.648	4,7
Doanh thu thuần hợp nhất	Triệu đ	1.171.218	1.082.438	(7,6)
Tổng LN hợp nhất trước thuế	Triệu đ	27.949	28.779	3,0
Tổng LN sau thuế hợp nhất	Triệu đ	22.258	23.023	3,4
Tỷ suất LNST/VCSH	%	21	22	4,8
Tỷ suất LNST/VĐL	%	38	31	(18,4)

BẢN CÁO BẠCH CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHỨNG
CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ VẬN TẢI PETROLIMEX HÀ NỘI

Tỷ lệ chia cổ tức(bằng tiền hoặc cổ phiếu thưởng)	%	29	20	(31)
Tổng giá trị đầu tư	Triệu đ	102,616	62.865	-

(Nguồn: Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2019-PJC)

11.2. Căn cứ để đạt được kế hoạch sản xuất kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức nêu trên

Việc tiếp nhận thị trường và lực lượng vận tải của toàn bộ các Công ty xăng dầu trên địa bàn hoạt động truyền thống của Công ty trong năm 2018 cùng với ký kết hợp đồng vận chuyển nhiên liệu hàng không với Skypec trong 2 năm sẽ là điều kiện thuận lợi cho Công ty mở rộng thị trường, phát triển thị phần và nâng cao sản lượng vận tải trong năm 2019.

Tiếp tục tập trung các giải pháp về đầu tư đổi mới phương tiện vận tải, tăng cường công tác quản trị nhằm giảm giá thành, nâng cao chất lượng dịch vụ vận tải, năng suất phương tiện và đề nghị với Tập đoàn và Tổng công ty kiểm soát công tác thuê vận tải ngoài xã hội của các Công ty xăng dầu để từng bước tăng thị phần vận tải cho Công ty xăng dầu, thị phần vận tải nhiên liệu hàng không Zet A-1.

- Chuẩn bị tốt năng lực vận tải (số và chất lượng phương tiện và lao động lái xe), mô hình tổ chức và điều hành vận tải phù hợp khi Tập đoàn điều chỉnh đường vận động hàng hóa khi kho Nghi Sơn đưa vào hoạt động và thử nghiệm điều hành vận tải tập trung D.O.C.
- Mở rộng thị trường bán lẻ xăng dầu, tập trung khai thác và tăng sản lượng xuất bán tại các cửa hàng xăng dầu hiện có, chú trọng khai thác thị trường cấp dịch vụ tại cửa hàng và tại công trình.
- Tiếp tục xúc tiến và đầu tư phát triển hệ thống cửa hàng bán lẻ xăng dầu.
- Tăng cường các giải pháp nhằm nâng cao sản lượng, doanh số và từng bước kinh doanh có hiệu quả các sản phẩm ngoài xăng dầu sáng (kêu gọi toàn thể người lao động công ty cùng tham gia kinh doanh).

Tiếp tục rà soát, tiết giảm các định mức chi phí, nhất là hệ thống định mức kinh tế kỹ thuật trong vận tải, chi xem xét việc thử nghiệm các công nghệ mới nhằm giảm chi phí trong khai thác vận tải.

- Kiến nghị với Tổng công ty và Tập đoàn để tăng giá cước vận tải.
- Quản trị chi phí và tài chính, tiếp tục điều hành hiệu quả hàng tồn kho.

12. Đánh giá của tổ chức tư vấn về kế hoạch lợi nhuận và cổ tức

Dưới góc độ của tổ chức tư vấn, Công ty cổ phần Chứng khoán VNDIRECT đã thu thập và xem xét các thông tin về hoạt động kinh doanh do Công ty cung cấp tại thời điểm lập Bản cáo bạch Công ty cổ phần Thương mại và Vận tải Petrolimex Hà Nội đảm bảo và cam kết rằng các thông tin và số liệu cung cấp cho VNDIRECT và cung cấp trong Bản cáo bạch này là minh bạch đúng sự thật và phù hợp với tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty.

Theo đánh giá của Tổ chức tư vấn, kế hoạch kinh doanh của Công ty cổ phần Thương mại và Vận tải Petrolimex Hà Nội được xây dựng dựa trên tiềm lực thực tế của công ty và tiềm

BẢN CÁO BẠCH CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG
CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ VẬN TẢI PETROLIMEX HÀ NỘI

năng tăng trưởng của ngành bất động sản. Kế hoạch doanh thu và lợi nhuận năm 2019 của Công ty đưa ra có thể thực hiện được nếu các hợp đồng của Công ty được thực hiện theo đúng dự kiến và không có những biến động lớn ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh cũng như các mục tiêu chiến lược dài hạn của Công ty.

- 13. Thời hạn dự kiến đưa cổ phiếu vào giao dịch trên thị trường có tổ chức:** Trong vòng 30 ngày sau khi hoàn thành đợt chào bán.
- 14. Thông tin về những cam kết chưa thực hiện của Công ty:** Không có
- 15. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cả cổ phiếu chào bán:** Không có.

V. CHỨNG KHOÁN CHÀO BÁN

- 1. Tên cổ phiếu:** Cổ phiếu Công ty cổ phần Thương mại và Vận tải Petrolimex Hà Nội
- 2. Loại cổ phiếu:** Cổ phiếu phổ thông
- 3. Mệnh giá:** 10.000 đồng/cổ phiếu
- 4. Tổng số cổ phiếu dự kiến chào bán:** 1.465.389 cổ phiếu

Tại thời điểm lập phương án tăng vốn điều lệ. Công ty xác định sẽ bán cổ phiếu quỹ trước khi được UBCKNN cấp phép chào bán cổ phiếu ra công chúng. Do đó Công ty đưa ra số lượng cổ phiếu chào bán sẽ là 1.465.389 cổ phiếu. Tuy nhiên, nếu tại thời điểm thực hiện chào bán mà Công ty vẫn chưa bán cổ phiếu quỹ thì số lượng cổ phiếu chào bán tối đa là 1.465.372 cổ phiếu. Do đó, tại thời điểm thực hiện quyền chào bán cổ phiếu ra công chúng nếu Công ty chưa thực hiện bán cổ phiếu quỹ ra thị trường thì số lượng cổ phiếu PJC tối đa được phân phối cho cổ đông hiện hữu (và các đối tượng khác nếu có) sẽ là 1.465.372 cổ phiếu.

- 5. Giá chào bán:** 10.000 đồng/cổ phiếu
- 6. Phương pháp tính giá:**

Giá chào bán được xác định trên cơ sở so sánh với giá trị sổ sách, tình hình thị trường chung và các yếu tố khác ảnh hưởng đến sự thành công của đợt chào bán.

Phương pháp tính giá theo giá trị sổ sách (Book value)

Giá trị cổ phiếu PJC của Công ty cổ phần Thương mại và Vận tải Petrolimex Hà Nội được tính theo các phương pháp giá trị sổ sách (Book value), cụ thể như sau:

$$\text{Giá trị sổ sách} = \frac{\text{Vốn chủ sở hữu} - \text{Tài sản vô hình}}{\text{Số lượng cổ phiếu đang lưu hành}}$$

Như vậy, giá trị sổ sách của cổ phiếu PJC tại các thời điểm 31/12/2018, 30/09/2019 như sau:

Bảng 19 : Giá trị sổ sách của cổ phiếu PJC

Chỉ tiêu	31/12/2018	30/09/2019
----------	------------	------------

BẢN CÁO BẠCH CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHỨNG
CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ VẬN TẢI PETROLIMEX HÀ NỘI

Tổng vốn chủ sở hữu (1) (đồng)	105.801.133.838	103.219.142.468
Tài sản vô hình	9.632.956.083	9.456.856.728
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành (3) (cổ phiếu)	5.861.556	5.861.556
Giá trị sổ sách mỗi cổ phần (4)=(1)-(2)/(3) (đồng)	16.407	15.996

(Nguồn: BCTC KT 2017, 2018, BCTC tại 30/09/2019– PJC)

Căn cứ giá trị sổ sách Công ty tại ngày 31/12/2018 là 16.407 đồng/cổ phiếu, và dựa trên nhu cầu vốn cho hoạt động cho Công ty và thu hút sự quan tâm của các cổ đông gắn bó phát triển cùng Công ty, HĐQT công ty thống nhất chào bán cho cổ đông hiện hữu với giá là 10.000 đồng/cổ phiếu. Như vậy, giá chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu là 10.000 đồng/cổ phiếu, bằng 61% giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12/2018.

7. Phương thức phân phối:

- Đối với cổ phiếu đã lưu ký tại VSD: phân phối thông qua các thành viên lưu ký.
- Đối với cổ phiếu chưa lưu ký tại VSD: phân phối tại trụ sở chính của CTCP Thương mại và Vận tải Petrolimex Hà Nội.
- Thời điểm cụ thể chốt danh sách cổ đông được quyền mua cổ phiếu chào bán sẽ được công ty công bố trong vòng 07 ngày kể từ ngày Công ty nhận được Giấy chấp thuận chào bán cổ phiếu ra công chứng của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

8. Thời gian phân phối cổ phiếu

Sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp giấy chứng nhận chào bán chứng khoán ra công chứng, Công ty sẽ thực hiện phân phối cổ phiếu trong vòng 90 ngày theo đúng quy định. Thời gian phân phối cổ phiếu dự kiến: Từ Quý IV năm 2019 và sau khi được UBCKNN chấp thuận việc chào bán.

STT	Công việc	Thời gian
1	UBCKNN cấp Giấy chứng nhận chào bán cổ phiếu	T
2	Công bố thông tin về đợt chào bán theo quy định	T+2
3	Thông báo chốt danh sách cổ đông được quyền mua thêm	T+2
4	Ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền mua cổ phiếu	T+13
6	Gửi danh sách tổng hợp cổ đông sở hữu được phân bổ quyền mua	T+16
7	Gửi thông báo xác nhận danh sách người sở hữu chứng khoán cho VSD	T+18

BẢN CÁO BẠCH CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHỨNG
CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ VẬN TẢI PETROLIMEX HÀ NỘI

STT	Công việc	Thời gian
8	Cổ đông đăng ký và nộp tiền mua cổ phiếu	T+20 đến T+40
9	Phân bổ số cổ phiếu không đăng ký mua hết (nếu có)	T+45 đến T+47
10	Báo cáo kết quả chào bán và hoàn tất thủ tục lưu ký và niêm yết bổ sung	T+48 đến T+60
11	Trao trả Giấy chứng nhận sở hữu cổ phiếu cho cổ đông chưa lưu ký	T+48 đến T+60
12	Công bố thông tin về việc lưu ký và niêm yết bổ sung cổ phiếu chào bán thành công	T +61
13	Ngày giao dịch bổ sung chính thức của số lượng cổ phiếu chào bán thành công	T+67

9. Đăng ký mua cổ phiếu

Trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày quyền mua có hiệu lực, cổ đông thuộc Danh sách cổ đông được chốt tại ngày đăng ký cuối cùng sẽ đăng ký thực hiện quyền mua cổ phiếu và nộp tiền theo tỷ lệ được mua đã quy định. Các cổ đông đã lưu ký sẽ thực hiện các thủ tục tại thành viên lưu ký nơi cổ đông mở tài khoản, cổ đông chưa lưu ký sẽ thực hiện thủ tục tại Trụ sở chính của Công ty và nộp tiền vào tài khoản phong tỏa.

10. Phương thức thực hiện quyền

Tỷ lệ thực hiện quyền: 1:0,25 (tại ngày chốt danh sách để thực hiện quyền do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam thực hiện, cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu được hưởng 01 quyền, cổ đông sở hữu 01 quyền được mua 0,25 cổ phiếu mới).

Đối tượng chào bán: Cổ đông hiện hữu theo danh sách cổ đông được chốt tại ngày đăng ký cuối cùng. Cổ phiếu quỹ không có quyền mua thêm cổ phiếu

Chuyển nhượng quyền mua: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông có quyền chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu của mình cho người khác trong thời gian quy định và chỉ được chuyển nhượng 01 lần (người nhận chuyển nhượng không được chuyển nhượng cho người thứ ba). Cổ phiếu quỹ không được thực hiện quyền mua. Bên chuyển nhượng và bên nhận chuyển nhượng tự thỏa thuận mức giá chuyển nhượng, thanh toán tiền và chịu trách nhiệm thực hiện các nghĩa vụ theo quy định liên quan đến việc chuyển nhượng.

VD: Vào ngày chốt danh sách, Cổ đông A sở hữu 100 cổ phiếu, sẽ được hưởng 100 quyền mua. Cổ đông A có thể chuyển

nhượng 50 quyền mua cho nhà đầu tư B và chuyển nhượng 50 quyền mua cho nhà đầu tư C. Nhà đầu tư B và C không được chuyển nhượng tiếp quyền mua cho người thứ ba.

Nguyên tắc làm tròn: Cổ phiếu phát hành thêm mà cổ đông được quyền mua sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Ví dụ: Vào ngày chốt danh sách, cổ đông A sở hữu 543 cổ phiếu, sẽ được hưởng 543 quyền mua. Khi đó, số cổ phiếu phát hành thêm mà A được mua là 135,75 cổ phiếu. Sau khi làm tròn xuống hàng đơn vị, số cổ phiếu thực tế được mua là 135 cổ phiếu.

Phương thức xử lý cổ phiếu do cổ đông từ chối mua: Số cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết cho cổ đông hiện hữu (số cổ phiếu còn dư do cổ đông không thực hiện quyền mua, số cổ phiếu lẻ phát sinh và số cổ phiếu còn dư chưa được chào bán do các nguyên nhân khác) sẽ được HĐQT chào bán cho các Nhà đầu tư khác (bao gồm các cổ đông hiện hữu khác có nhu cầu mua thêm) với giá chào bán không thấp hơn mức giá chào bán cho cổ đông hiện hữu để đảm bảo phân phối hết toàn bộ số cổ phiếu được chào bán.

Tiêu chí lựa chọn Nhà đầu tư được phân phối cổ phiếu bị từ chối mua như sau:

Có năng lực tài chính mạnh, có năng lực chuyên môn và kinh nghiệm phù hợp với ngành nghề hoạt động kinh doanh của Công ty;

Có kinh nghiệm tư vấn, hỗ trợ Công ty về mặt quản trị, điều hành, thị trường, kỹ thuật, công nghệ và hỗ trợ Công ty phát triển hoạt động kinh doanh;

Cam kết nắm giữ cổ phiếu trong thời gian tối thiểu 01 năm kể từ ngày hoàn tất đợt chào bán.

Nhà đầu tư đáp ứng các quy định tại Khoản 1 Điều 4 Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 được sửa đổi bổ sung bởi Khoản 3 Điều 1 Nghị định 60/2015/NĐ-CP và quy định về đầu tư góp vốn của công ty mẹ, công ty con theo quy định tại Khoản 2 Điều 189 Luật doanh nghiệp.

Công ty không được phân phối số cổ phiếu còn dư cho nhà đầu tư nước ngoài để đảm bảo quy định về tỷ lệ sở hữu của Nhà đầu tư nước ngoài quy định tại Thông tư số 34/2013/TT-BCT ngày 24/12/2013 về ngành nghề kinh doanh có điều kiện và Khoản 2 Điều 1 Nghị định 60/2015/NĐ-CP về bổ sung Điều 2a sau Điều 2 của Nghị định 58/2012.

Trong trường hợp HĐQT không phân phối hết số lượng cổ phiếu này thì số cổ phiếu này sẽ được hủy và HĐQT ra quyết

định kết thúc đợt chào bán.

Tỉ lệ chào bán thành 0%.
công tối thiểu:

11. Phương án xử lý trong trường hợp không thu đủ số vốn cần thiết trong đợt chào bán

Trong trường hợp tỉ lệ chào bán thành công đạt được như kỳ vọng nhưng số vốn huy động không đạt đủ mức cần thiết để tài trợ cho các mục đích sử dụng vốn, Hội đồng quản trị sẽ tiếp tục huy động vốn từ các tổ chức tín dụng hoặc các kênh huy động khác. Tuy vậy, giá trị vốn huy động từ đợt chào bán khá nhỏ nên Công ty hoàn toàn có thể tìm được kênh huy động khác để bù đắp cho sự thiếu hụt này.

12. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài

Hiện nay, PJC đang hoạt động kinh doanh tại nhiều lĩnh vực, trong đó có hoạt động “Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan. Chi tiết: Tổng đại lý bán xăng dầu và sản phẩm hóa dầu. Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan”.

Chiều theo Thông tư số 34/2013/TT-BCT ngày 24/12/2013 của Bộ Công Thương công bố về lộ trình thực hiện hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam; theo đó các công ty có vốn góp của Nhà đầu tư nước ngoài không được Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan.

Do đó, căn cứ quy định tại Khoản 2 Điều 1 Nghị định 60/2015/NĐ-CP về bổ sung Điều 2a sau Điều 2 của Nghị định 58/2012, tỷ lệ sở hữu của Nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty cổ phần Thương mại và Vận tải Petrolimex Hà Nội là 0%.

Hiện nay, để đảm bảo tỉ lệ Nhà đầu tư nước ngoài tại PJC ở mức 0%, PJC đã làm việc với Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam để thực hiện khóa room Nhà đầu tư nước ngoài.

13. Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng

Cổ phiếu chào bán thêm cho cổ đông hiện hữu không bị hạn chế chuyển nhượng.

Số cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết cho cổ đông hiện hữu khi được chào bán cho các Nhà đầu tư khác theo phương án xử lý cổ phiếu từ chối mua sẽ bị hạn chế chuyển nhượng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán theo đúng quy định.

14. Các loại thuế có liên quan

14.1 Đối với Công ty

Thuế thu nhập doanh nghiệp

- ❖ Theo Luật Thuế TNDN số 14/2008/QH12 ngày 03/06/2008 và Luật số 32/2013/QH13 được Quốc hội ban hành ngày 19/06/2013 về việc sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp, thì mức thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp của Công ty là 20% áp dụng kể từ ngày 01/01/2016.

Thuế giá trị gia tăng (VAT)

- ❖ Thuế giá trị gia tăng áp dụng đối với hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty

thực hiện theo quy định của Luật Thuế giá trị gia tăng năm 2008 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng năm 2013 và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- ❖ Thuế suất thuế giá trị gia tăng mà Công ty phải chịu là 10%.

14.2 Đối với nhà đầu tư

Đối với nhà đầu tư cá nhân

- ❖ Thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán:
 - ✓ Đối với nhà đầu tư trong nước: thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán áp dụng thuế suất là 20% trên thu nhập tính thuế của cả năm hoặc áp dụng thuế suất 0,1% trên giá chuyển nhượng chứng khoán từng lần. Việc áp dụng thuế suất 20% trên thu nhập tính thuế cả năm phải đáp ứng điều kiện quy định tại Điều 16, Thông tư 92/2015/TT-BTC ngày 15/6/2015 của Bộ Tài chính; khoản 4a. Điều 2. Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 27/6/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế thu nhập cá nhân và căn cứ khoản 5. Điều 16. Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 6/11/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Luật Quản lý thuế; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế thì: Thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán áp dụng thuế suất là 20% trên thu nhập tính thuế của cả năm hoặc áp dụng thuế suất 0.1% trên giá chuyển nhượng chứng khoán từng lần đối với cá nhân cư trú.
 - ✓ Đối với nhà đầu tư nước ngoài: thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán áp dụng thuế suất thuế TNCN 0,1% trên tổng số tiền nhận được từ việc chuyển nhượng.
- ❖ Thu nhập từ cổ tức:
 - ✓ Cũng theo Thông tư số 111/2013/TT-BTC, thu nhập của cá nhân từ cổ tức cũng được xem là thu nhập chịu thuế với mức thuế suất toàn phần là 5%.
 - ✓ Trường hợp nhà đầu tư nhận cổ tức bằng tiền mặt, thuế thu nhập cá nhân được tính bằng cổ tức mỗi lần trả nhân với thuế suất 5%. Trường hợp nhận cổ tức bằng cổ phiếu hoặc cổ phiếu thưởng, nhà đầu tư chưa phải nộp thuế khi nhận cổ phiếu, nhưng khi tiến hành chuyển nhượng số cổ phiếu này thì nhà đầu tư mới phải thực hiện nghĩa vụ thuế và áp dụng mức thuế suất tương tự như trường hợp chuyển nhượng chứng khoán.

Đối với nhà đầu tư tổ chức

- ❖ Thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán:
 - ✓ Tổ chức trong nước: Theo quy định tại Luật Thuế TNDN số 14/2008/QH12 ngày 03/6/2008 và Luật số 32/2013/QH13 ngày 19/06/2013 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thuế TNDN số 14/2008/QH12 thì thu nhập từ chuyển nhượng vốn, chuyển nhượng chứng khoán là thu nhập khác áp dụng thuế suất thuế TNDN là 20%.
 - ✓ Riêng đối doanh nghiệp nước ngoài, tổ chức nước ngoài sản xuất kinh doanh tại Việt Nam không theo Luật Doanh nghiệp, Luật Đầu tư thì thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán sẽ nộp thuế TNDN theo tỷ lệ 0,1% trên doanh thu tính thuế.
- ❖ Thu nhập từ cổ tức: miễn thuế theo quy định tại Khoản 6. Điều 4 Luật Thuế TNDN 2008.

15. Ngân hàng mở tài khoản phong tỏa nhận tiền mua cổ phiếu

BẢN CÁO BẠCH CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHỨNG
CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ VẬN TẢI PETROLIMEX HÀ NỘI

Toàn bộ số tiền thu được từ đợt chào bán sẽ được chuyển vào tài khoản phong tỏa:

Số tài khoản: 1037040956068

Mở tại: Ngân hàng TMCP Xăng dầu PETROLIMEX – Chi nhánh Thăng Long

Tên người thụ hưởng: Công ty cổ phần Thương mại và Vận tải Petrolimex Hà Nội

VI. MỤC ĐÍCH CHÀO BÁN

Toàn bộ số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán là 14,653 tỷ đồng sẽ được sử dụng để đầu tư mua phương tiện vận tải, phục vụ cho hoạt động vận chuyển xăng dầu của Công ty.

VII. KẾ HOẠCH SỬ DỤNG TIỀN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN

Danh mục phương tiện vận tải mà Công ty sẽ đầu tư bao gồm:

STT	Mục đích	Giá trị
1.	Xe HINO FM EURO II xitec nhôm	7.000.000.000
2.	Xe tổ hợp đầu kéo + rơ móc hợp kim nhôm dự kiến	7.653.890.000
Tổng cộng:		14.653.890.000

Trong trường hợp số lượng cổ phiếu được chào bán là 1.465.372 cổ phiếu thì giá trị thu được 14.653.720.000 đồng, chênh lệch 170.000 đồng so với bảng trên, hoàn toàn không ảnh hưởng đến kế hoạch đầu tư của Công ty.

VIII. Ý KIẾN CỦA TỔ CHỨC TƯ VẤN VỀ ĐỢT CHÀO BÁN

Trên cơ sở các thông tin mà tổ chức tư vấn đã thu thập được về Công ty cổ phần Thương mại và Vận tải Petrolimex Hà Nội và đợt chào bán cổ phiếu, với tư cách là tổ chức tư vấn, Công ty cổ phần Chứng khoán VNDIRECT có một số nhận định như sau:

Cổ phiếu PJC có tính ổn định rất cao, giá cổ phiếu luôn duy trì ở tầm giá 24.000 đồng/cổ phiếu, nhà đầu tư đánh giá khá cao về năng lực hoạt động của Công ty nên lượng cổ phiếu bán ra rất ít. Dẫn đến tính thanh khoản của cổ phiếu PJC rất thấp. Công ty chào bán thêm 1.465.389 cổ phiếu được dự báo sẽ thành công khi đối tượng được mua là cổ đông hiện hữu, với mức giá chỉ bằng 61% giá thị trường của cổ phiếu.

Với những nhận định trên, tổ chức tư vấn tin tưởng đợt chào bán hát hành sẽ thành công theo đúng kế hoạch của tổ chức chào bán.

IX. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI VIỆC CHÀO BÁN

1. TỔ CHỨC KIỂM TOÁN BCTC 2017, 2018:

Công ty TNHH KIỂM TOÁN CPA VIỆT NAM

Trụ sở chính tại Hà Nội: Tầng 8, Cao ốc Văn phòng VG Building, số 235 Nguyễn Trãi,
Quận Thanh Xuân, TP Hà Nội

Điện thoại: (84-24) 3783 2121 Fax: (84-24) 3783 2122

Website: www.cpavietnam.vn

2. TỔ CHỨC TƯ VẤN:

Công ty cổ phần Chứng khoán VNDIRECT

Trụ sở chính: Số 1, Nguyễn Thượng Hiền, P.Nguyễn Du, Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại: (84-24) 3972 4568 Fax : (84-24) 3972 4600

Website: www.vndirect.com.vn

BẢN CÁO BẠCH CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG
CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ VẬN TẢI PETROLIMEX HÀ NỘI

X. PHỤ LỤC

1. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
2. Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh;
3. Điều lệ Công ty cổ phần Thương mại và Vận tải Petrolimex Hà Nội;
4. Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2017, 2018;
5. Các tài liệu khác.

BẢN CÁO BẠCH CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG
CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ VẬN TẢI PETROLIMEX HÀ NỘI

Hà Nội, ngày 07 tháng 01 năm 2020

ĐẠI DIỆN CỦA TỔ CHỨC CHÀO BÁN
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
GIÁM ĐỐC

BÙI VĂN THÀNH

TRƯỞNG PHÒNG TÀI CHÍNH
KẾ TOÁN

TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT

TRẦN QUANG XIÊNG

VŨ THỊ THU HƯỜNG

BẢN CÁO BẠCH CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG
CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ VẬN TẢI PETROLIMEX HÀ NỘI

ĐẠI DIỆN CỦA TỔ CHỨC TƯ VẤN
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VNDIRECT
GIÁM ĐỐC TÀI CHÍNH

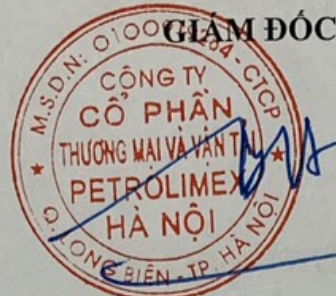
VŨ NAM HƯƠNG

BẢN CÁO BẠCH CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHỨNG
CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ VẬN TẢI PETROLIMEX HÀ NỘI

Hà Nội, ngày 06 tháng 01 năm 2020

ĐẠI DIỆN CỦA TỔ CHỨC CHÀO BÁN

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



BÙI VĂN THÀNH

**PHÓ TRƯỞNG PHÒNG PHỤ TRÁCH
PHÒNG TÀI CHÍNH**

KẾ TOÁN

A blue ink signature consisting of stylized, cursive letters.

HOÀNG THỊ THÙY LINH

TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT

A blue ink signature consisting of stylized, cursive letters.

VŨ THỊ THU HƯỜNG

BẢN CÁO BẠCH CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG
CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ VẬN TẢI PETROLIMEX HÀ NỘI

ĐẠI DIỆN CỦA TỔ CHỨC TƯ VẤN
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VNDIRECT



Handwritten signature

... CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ VẬN TẢI
... PETROLIMEX HÀ NỘI
... COMPANY
... 05/08/1999
... 3433 7814